

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (đã sửa đổi, bổ sung);*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 2024 (đã sửa đổi, bổ sung).*

*Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.*

Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương thông qua Quy chế tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương với các nội dung cụ thể như sau:

### **CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương ngày 24 tháng 4 năm 2025 (sau đây gọi tắt là phiên họp Đại hội).

2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự phiên họp, vai trò của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch và Đoàn Thư ký phiên họp; điều kiện, thủ tục tiến hành phiên họp Đại hội.

#### **Điều 2. Nguyên tắc làm việc của phiên họp Đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, minh bạch, dân chủ.

2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

#### **Điều 3. Điều kiện tham dự và tiến hành phiên họp Đại hội**

1. Cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự phiên họp Đại hội có quyền dự họp phiên họp Đại hội (sau đây gọi tắt là cổ đông) và khách mời tham dự phiên họp Đại hội.

2. Đại hội tiến hành họp khi có số cổ đông sở hữu từ đủ 51% cổ phần phổ thông tham dự phiên họp.

3. Phiên họp của Đại hội có thể bị tạm dừng nếu xảy ra sự việc bất khả kháng hoặc hành vi cản trở từ cổ đông, người tham dự phiên họp. Chủ tọa phiên họp

cho tiến hành phiên họp trở lại khi sự việc bất khả kháng hoặc hành vi cản trở của cổ đông chấm dứt, bị chấm dứt.

#### **Điều 4. Đăng ký và kiểm tra tư cách cổ đông dự họp**

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông thực hiện việc đón tiếp, kiểm tra tư cách hợp lệ của cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- a) Kiểm tra Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông đến dự họp theo đúng quy định.
- b) Phát Phiếu biểu quyết và tài liệu phiên họp Đại hội cho cổ đông đến dự họp.
- c) Báo cáo trước Đại hội về tỷ lệ cổ đông tham dự phiên họp Đại hội;
- d) Công bố phiên họp Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định pháp luật.

2. Cổ đông đến muộn sau khi phiên họp đã khai mạc vẫn có quyền đăng ký dự họp và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký nhưng Đại hội không dừng phiên họp để chờ cổ đông đến muộn. Hiệu lực của các nội dung đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 5. Ghi âm, ghi hình và sử dụng các phương tiện hỗ trợ**

Cổ đông không được đăng, phát hình ảnh phiên họp trên mạng xã hội. Đại hội đồng cổ đông không thừa nhận giá trị thông tin của bất cứ thông tin nào được lưu lại do ghi âm, ghi hình trái phép.

### **CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội**

1. Quyền của cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác tham dự họp Đại hội. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội phải được lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Người được ủy quyền dự phiên họp Đại hội phải xuất trình văn bản ủy quyền còn hiệu lực theo quy định của pháp luật khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Người được ủy quyền dự họp là cá nhân không được ủy quyền lại và phải chịu trách nhiệm về tính trung thực của ủy quyền;

b) Tại phiên họp Đại hội, mỗi cổ đông được nhận Phiếu biểu quyết và tài liệu phiên họp Đại hội;

c) Được Ban tổ chức phiên họp Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình họp phiên họp Đại hội;

d) Được thảo luận và trực tiếp biểu quyết tại phiên họp Đại hội để thông qua các nội dung chương trình do Đoàn Chủ tịch đề xuất;

e) Cổ đông muốn phát biểu ý kiến phải đăng ký bằng phiếu với Đoàn Chủ tịch (thông qua Thư ký phiên họp Đại hội) và chỉ phát biểu sau khi được Đoàn Chủ tịch mời (theo thứ tự đăng ký). Khi cần tranh luận thì đăng ký và được Đoàn Chủ tịch

mời. Thời gian mỗi lần phát biểu tối đa không quá 05 phút và theo đúng nội dung đã đăng ký; Đoàn Chủ tịch điều phối thời gian phát biểu để đảm bảo theo đúng tiến độ phiên họp Đại hội;

f) Trường hợp Đoàn Chủ tịch không sắp xếp được thời gian để cổ đông phát biểu ý kiến tại phiên họp Đại hội thì cổ đông có thể gửi ý kiến tham gia bằng văn bản ngay tại phiên họp Đại hội. Ý kiến tham gia bằng văn bản của cổ đông gửi đến Đoàn Chủ tịch có giá trị như phát biểu trực tiếp tại phiên họp Đại hội;

g) Cổ đông đến dự muộn có quyền được đăng ký dự họp và có quyền biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng phiên họp Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các vấn đề đã tiến hành biểu quyết không bị ảnh hưởng;

h) Các quyền khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương và quy định của pháp luật.

## **2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội**

a) Cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội phải mang theo Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có) xuất trình cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông để đăng ký tham dự phiên họp Đại hội;

b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, tuân thủ theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và tôn trọng kết quả làm việc tại phiên họp Đại hội;

c) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương và quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa phiên họp**

### **1. Chủ tọa phiên họp**

Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa phiên họp. Đoàn Chủ tịch do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều hành Đại hội.

### **2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch**

a) Đoàn Chủ tịch có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành Đại hội một cách có trật tự, đúng theo Quy chế và nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội thông qua;

b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của phiên họp Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình họp Đại hội theo thứ tự và trong khoảng thời gian cho phép;

c) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình họp Đại hội, giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông;

d) Đoàn Chủ tịch có quyền hoãn phiên họp Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;



- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho phiên họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

e) Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm và có quyền đình chỉ phát biểu và/hoặc buộc ra khỏi phiên họp Đại hội những người có phát biểu mang tính lăng mạ, xúc phạm và/hoặc có hành vi cố tình gây rối trật tự, không chấp hành các yêu cầu của Đoàn Chủ tịch gây ảnh hưởng đến diễn biến phiên họp Đại hội.

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Thư ký**

1. Đoàn Thư ký Đại hội gồm các thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đoàn Thư ký phiên họp Đại hội có nhiệm vụ

a) Ghi Biên bản các ý kiến thảo luận trong phiên họp, nội dung diễn biến chương trình Đại hội và tổng hợp ý kiến của các cổ đông một cách đầy đủ, trung thực;

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch dự thảo các loại văn bản của Đại hội, các ý kiến của Đoàn Chủ tịch;

c) Tiếp nhận các phiếu đăng ký phát biểu và phiếu ghi ý kiến đóng góp của cổ đông tham dự phiên họp Đại hội để Đoàn Chủ tịch giải đáp;

d) Tiếp nhận các thư từ, kiến nghị gửi tới Đại hội (nếu có);

e) Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch và theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương;

f) Đại diện Đoàn thư ký Đại hội ký tên trong Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản.

### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu do Đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa phiên họp. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ

a) Ban Kiểm phiếu tổ chức việc thu và tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết, lập Biên bản và chịu trách nhiệm trước Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

b) Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại phiên họp Đại hội;

c) Công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội và giao toàn bộ tài liệu cho đại diện Đoàn Chủ tịch. Kết quả kiểm phiếu sẽ được lập thành biên bản riêng;

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu;

e) Tuân thủ quy định tại Quy chế này.

### **Điều 10. Biên bản và Nghị quyết của phiên họp Đại hội**

1. Chủ tọa và Đại diện Đoàn thư ký ký tên vào Biên bản họp Đại hội cùng chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản phiên họp Đại hội.

2. Biên bản phiên họp Đại hội phải được làm xong và thông qua trước khi kết thúc phiên họp. Biên bản phiên họp Đại hội thường niên được lập thành 01 (một) bản và lưu trữ theo quy định.

3. Đại hội thông qua Nghị quyết của Đại hội. Chủ tọa phiên họp chịu trách nhiệm ký Nghị quyết của Đại hội. Nghị quyết được phát hành và lưu trữ theo quy định.

### **CHƯƠNG III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành phiên họp Đại hội theo Quy chế này.

2. Các cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

3. Các nội dung có liên quan không được quy định trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo quy định có liên quan và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

##### **Điều 12. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này gồm 03 Chương, 12 Điều được Đại hội thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

#### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày..... tháng..... năm 2025*

## **GIẤY ỦY QUYỀN**

### **THAM DỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

#### **1. Người ủy quyền:**

##### **1.1. Trường hợp cổ đông là cá nhân:**

Tên cá nhân: .....  
Số CCCD/Căn cước/Hộ chiếu:..... Cấp ngày.....  
Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Số cổ phần đang sở hữu tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương tính đến ngày 25/03/2025: .....cổ phần.

##### **1.2. Trường hợp cổ đông là tổ chức:**

Tên tổ chức:.....  
GCNĐKDN số:..... Cấp ngày.....  
Nơi cấp: .....  
Địa chỉ: .....  
Số cổ phần đang sở hữu tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương tính đến ngày 25/03/2025: .....cổ phần.

Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức:.....  
Số CCCD/Căn cước/Hộ chiếu người đại diện theo pháp luật:.....  
Cấp ngày..... Nơi cấp: .....

#### **2. Người được ủy quyền:**

Tên cá nhân: .....  
Số CCCD/Căn cước/Hộ chiếu .....Cấp ngày.....  
Nơi cấp: .....  
Số lượng cổ phần được ủy quyền:.....

### **3. Nội dung ủy quyền:**

Bằng văn bản này, người ủy quyền ủy quyền cho người được ủy quyền được đại diện người ủy quyền thực hiện các công việc sau:

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương được tổ chức vào ngày 24 tháng 4 năm 2025;
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề được đưa ra biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

### **4. Thời hạn ủy quyền:**

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương chấm dứt hoặc chấm dứt theo quy định của pháp luật Việt Nam.

### **5. Trách nhiệm của người ủy quyền và người được ủy quyền:**

- Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.
- Người ủy quyền và người được ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này, người được ủy quyền đảm bảo tuân thủ Quy chế tổ chức phiên họp Đại hội, các quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương và quy định pháp luật hiện hành.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

*(Ký và ghi rõ họ tên,  
đóng dấu nếu là tổ chức)*

# PHIẾU BIỂU QUYẾT

Số TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2024; Kế hoạch kinh doanh năm 2025; Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của HĐQT; Quỹ tiền lương, thù lao Người quản lý; Báo cáo hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2024			
2	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024			
3	Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương			
4	Phân phối lợi nhuận năm 2024			
5	Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu			
6	Giao HĐQT giải quyết một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa 02 kỳ Đại hội đồng cổ đông 2025 - 2026			

Ghi chú : Đánh dấu (x) vào ô thích hợp

SL cổ phần sở hữu : ..... CP

STT: SGB .....





**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**  
**Ngày 24 tháng 4 năm 2025**



**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT**  
**THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI PHIÊN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (đã sửa đổi, bổ sung);

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 2024 (đã sửa đổi, bổ sung).

Thẻ lệ biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là Đại hội) Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương được tiến hành như sau:

**1. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Đại biểu tham dự biểu quyết bằng cách bỏ phiếu trực tiếp vào thùng phiếu và bằng phiếu kín;

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại phiên họp Đại hội.

**2. Nội dung biểu quyết thông qua**

Các nội dung theo Chương trình phiên họp Đại hội đã được Đoàn chủ tịch trình bày và Đại hội nhất trí thông qua.

**3. Thẻ thức biểu quyết**

**a) Hình thức phiếu biểu quyết**

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội sẽ được phát một **tờ Phiếu biểu quyết** về các nội dung mà Đại hội đã nhất trí thông qua trong Chương trình họp Đại hội.

- Phiếu biểu quyết được in thống nhất, có đóng dấu treo của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương. Trên Phiếu biểu quyết đã ghi sẵn các nội dung lấy ý kiến biểu quyết, số cổ phần sở hữu, mã số theo thư mời.

- Số phiếu biểu quyết của cổ đông được tính bằng số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền của cổ đông đó.

**b) Cách thức ghi phiếu**

Cổ đông đánh dấu (X) vào **Một** lựa chọn cho từng nội dung được nêu trong **Phiếu biểu quyết**.

#### **4. Quy định về tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết**

##### **a) Phiếu hợp lệ là phiếu biểu quyết đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây**

- Phiếu do Ban tổ chức phiên họp Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

- Phiếu được đánh dấu (X) vào chỉ một trong ba (03) ô trống, nếu đánh dấu sai thì khoanh tròn và đánh dấu (X) lại vào ô được chọn.

- Không tự ghi thêm vào phiếu.

##### **b) Phiếu không hợp lệ là phiếu biểu quyết thuộc một trong các trường hợp sau đây**

- Phiếu không do Ban tổ chức phát ra; hoặc

- Tự ghi thêm vào phiếu; hoặc

- Phiếu bị tẩy xóa, xé rách; hoặc

- Phiếu được đánh dấu (X) vào cả 02 hoặc 03 ô trống.

##### **c) Phiếu hợp lệ và không hợp lệ một phần là phiếu biểu quyết thuộc các trường hợp sau đây**

Trong phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết nào không đánh dấu (X) vào bất kỳ lựa chọn nào hoặc đánh dấu (X) nhiều hơn 01 (một) ô trong các ô đó hoặc bị gạch hoặc ghi thêm những nội dung khác thì nội dung biểu quyết đó không hợp lệ. Các nội dung biểu quyết khác được đánh dấu đúng quy định sẽ được ghi nhận là hợp lệ.

#### **5. Biểu quyết các nội dung tổ chức phiên họp Đại hội**

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ thực hiện quyền biểu quyết bằng cách giơ tay khi thông qua các nội dung sau:

- Danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký;

- Danh sách Ban Kiểm phiếu;

- Quy chế tổ chức phiên họp Đại hội;

- Chương trình họp Đại hội.

#### **6. Thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Điều kiện để nội dung biểu quyết được thông qua tại phiên họp Đại hội khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. Riêng đối với các nội dung theo quy định tại các điểm h, q và s khoản 3 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**Danh sách các thành viên trong Hội đồng quản trị có thể ủy quyền biểu quyết  
tại Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương**  
Ngày 24 tháng 4 năm 2025

STT	Họ và tên	Chức vụ	CCCD/Căn cước	Địa chỉ
1	Ông Vũ Quang Lãm	Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Số: 079069017177 - Ngày cấp: 10/7/2021 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Số 91 đường số 3, Cư xá Chu Văn An, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.
2	Ông Nguyễn Thanh Long	Thành viên Hội đồng quản trị	- Số: 092074009599 - Ngày cấp: 22/11/2021 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Số 02 Quận Trọng Hoàng, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
3	Ông Trần Thanh Giang	Thành viên Hội đồng quản trị	- Số: 075071000115 - Ngày cấp: 12/01/2022 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Số 4D đường số 6, khu phố 4, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
4	Bà Tôn Thị Nhật Giang	Thành viên Hội đồng quản trị	- Số: 051182012463 - Ngày cấp: 21/12/2021 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Căn B16-10, Chung cư Diamond Island, Số 1, Đường 104, Phường Bình Trung Tây, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
5	Ông Phạm Hoài Nam	Thành viên Hội đồng quản trị	- Số: 001068017712 - Ngày cấp: 16/07/2024 - Nơi cấp: Bộ công an.	224 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
6	Bà Phan Thị Bích Nguyệt	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	- Số: 026164002417 - Ngày cấp: 04/01/2024 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Số 23 đường 13C, phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh.
7	Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	- Số: 079158006156 - Ngày cấp: 29/05/2021 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	139/214KB Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.





## BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

### I. TÌNH HÌNH KINH TẾ – XÃ HỘI VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG NĂM 2024

#### 1. Tình hình chung

Kinh tế thế giới năm 2024 dần phục hồi, nhưng thương mại toàn cầu vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Trong nước, nhu cầu thị trường suy giảm khiến doanh nghiệp gặp khó khăn, trong khi thiên tai, bão lũ tiếp tục ảnh hưởng đến sản xuất và kinh doanh tại nhiều địa phương. Trong bối cảnh đó, với sự chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả của Chính phủ, kinh tế Việt Nam năm 2024 ghi nhận kết quả tích cực: lạm phát được kiểm soát dưới 4%, GDP tăng 7,09%, đưa Việt Nam vào nhóm các nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất thế giới.

#### 2. Tình hình hoạt động ngành ngân hàng

Trong năm 2024, Ngân hàng Nhà nước giữ ổn định các mức lãi suất điều hành tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn từ Ngân hàng Nhà nước với chi phí thấp để hỗ trợ nền kinh tế. Bên cạnh đó, để ứng phó với những biến động nhanh của tình hình thế giới và trong nước, Ngân hàng Nhà nước đã phối hợp đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp, xử lý hiệu quả các cú sốc bên ngoài, bình ổn thị trường ngoại tệ, góp phần giữ vững ổn định vĩ mô và kiểm soát lạm phát.

Đến cuối năm 2024, huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 9,06%, tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 15,08%.

### II. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2024

Đại hội đồng cổ đông ngày 25/04/2024 đã quyết nghị thông qua các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2024 như sau:

- Tổng tài sản: 32.300 tỷ đồng, tăng 3% so với thực hiện năm 2023.
- Vốn huy động: 27.300 tỷ đồng, tăng 3% so với thực hiện năm 2023.
- Tổng dư nợ cho vay: 23.000 tỷ đồng, tăng 12,87% so với thực hiện năm 2023.
- Nợ xấu (nhóm 3-5): theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Thanh toán đối ngoại: 240 triệu USD.
- Lợi nhuận trước thuế: 368 tỷ đồng.

### III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SAIGONBANK NĂM 2024

#### 1. Tổng tài sản:

Tổng tài sản đến 31/12/2024 đạt 33.260,40 tỷ đồng, tăng 5,59% so với đầu năm, đạt 103% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, trong đó vốn điều lệ là 3.387,99 tỷ đồng.

#### 2. Huy động vốn:

Đến 31/12/2024, vốn huy động là 28.641,12 tỷ đồng, tăng 7,64% so với đầu năm, đạt 105% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024. Trong đó, vốn huy động từ doanh nghiệp và dân cư là 24.413,12 tỷ đồng, chiếm 85,24% tổng nguồn vốn huy động và tăng 3,64% so với đầu năm.



### 3. Dư nợ tín dụng:

Đến 31/12/2024, dư nợ tín dụng là 22.494,54 tỷ đồng, tăng 10,39% so với đầu năm, đạt 98% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024. Nợ nhóm 3-5 thời điểm 31/12/2024 chiếm tỷ lệ 2,20%.

### 4. Xử lý nợ:

Trong năm 2024, SAIGONBANK đã nỗ lực xử lý nợ bằng nhiều biện pháp linh hoạt, phù hợp với quy định của pháp luật, góp phần giảm nợ xấu, tạo thu nhập cho Ngân hàng.

### 5. Hoạt động thanh toán đối ngoại:

Doanh số thanh toán đối ngoại năm 2024 là 284,26 triệu USD, tăng 35,51% so với năm 2023, đạt 118% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

### 6. Hoạt động góp vốn mua cổ phần:

Đến 31/12/2024, SAIGONBANK đã góp vốn liên doanh vào các đơn vị: Khách sạn Sài Gòn Hạ Long, Công ty cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam, Công ty cổ phần Chứng khoán SBB.

### 7. Hoạt động thẻ:

- Năm 2024, SAIGONBANK đã phát hành 11.658 thẻ. Tổng số thẻ phát hành tích lũy đến 31/12/2024 là 484.867 thẻ. Số dư tiền gửi qua thẻ là 462,82 tỷ đồng.

- Thẻ tín dụng quốc tế: Doanh số thanh toán thẻ tín dụng quốc tế năm 2024 là 2,26 triệu USD, tăng 29,64% so với cùng kỳ năm trước.

**8. Hoạt động Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản:** Lợi nhuận trước thuế của Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản năm 2024 là 3,63 tỷ đồng.

**9. Mạng lưới hoạt động:** Đến 31/12/2024, mạng lưới hoạt động của SAIGONBANK gồm 89 điểm giao dịch (bao gồm: Hội sở, 33 chi nhánh, 55 Phòng giao dịch) trên toàn quốc, ổn định so với đầu năm.

**10. Kết quả kinh doanh:** Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 99,34 tỷ đồng, đạt 27% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

**11. Các chỉ số tài chính (đến 31/12/2024):** đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cụ thể:

	Các chỉ số tài chính	SAIGONBANK	Quy định của NHNN
1	Tỷ lệ an toàn vốn	14,84%	$\geq 8\%$
2	Tỷ lệ khả năng chi trả (VND)	54,92%	$\geq 50\%$
3	Tỷ lệ khả năng chi trả (USD)	62,04%	$\geq 10\%$
4	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn	18,26%	$\leq 30\%$
5	Giới hạn góp vốn mua cổ phần	17,57%	$\leq 40\%$
6	Tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi	72,84%	$\leq 85\%$
7	Tỷ lệ nợ nhóm 3-5	2,20%	

### 12. Các hoạt động của SAIGONBANK

#### 12.1. Công tác huy động vốn:

Trong năm 2024, vốn huy động tăng trưởng khá, cơ cấu nguồn vốn tiếp tục được duy trì theo hướng bền vững thể hiện qua tỷ trọng vốn thị trường 1 chiếm 85,24% trên tổng nguồn vốn; đảm bảo cân đối theo nhu cầu nguồn vốn – sử dụng vốn, đúng quy định về tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi.

## **12.2. Công tác cho vay, thu hồi nợ:**

### **12.2.1. Về công tác cho vay:**

- Trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, trong năm 2024, SAIGONBANK đã triển khai tích cực và đồng bộ nhiều giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng tín dụng trên cơ sở phù hợp với định hướng chung của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tuân thủ nghiêm túc chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước giao. Kết quả đến 31/12/2024, dư nợ tín dụng tăng 10,39% so với đầu năm. Đây là một trong những mặt đáng khích lệ vì trong điều kiện sức hấp thụ vốn của nền kinh tế còn yếu nhưng dư nợ tín dụng của SAIGONBANK vẫn tăng trưởng khá.

- Hoạt động cho vay được kiểm soát chặt về chất lượng; chấp hành nghiêm túc quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn, giới hạn cấp tín dụng đối với khách hàng.

- Nhằm hỗ trợ khách hàng khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, phục vụ đời sống, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, trong năm 2024, SAIGONBANK đã ban hành 13 gói tín dụng với lãi suất ưu đãi và chính sách giảm lãi suất cho vay với tổng hạn mức hơn 8.300 tỷ đồng; ký kết hợp tác tài trợ vốn xây dựng và cho vay mua nhà ở xã hội...

- Triển khai cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Ưu tiên tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ trên cơ sở đảm bảo an toàn vốn vay và tuân thủ quy định có liên quan, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; kiểm soát chặt chẽ và hạn chế cấp tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Thực hiện việc phân loại nợ, trích lập dự phòng theo quy định.

### **12.2.2. Về công tác xử lý nợ:**

- Thời gian qua, SAIGONBANK luôn nỗ lực, chủ động áp dụng đồng bộ nhiều biện pháp, tích cực thu hồi các khoản nợ xấu đã phát sinh. Các khoản nợ xấu được phân loại, đánh giá khả năng xử lý, đề ra biện pháp với lộ trình xử lý cụ thể.

- Thực hiện kiện toàn Ban chỉ đạo, xử lý, thu hồi nợ xấu tại SAIGONBANK; thành lập Tổ xử lý nợ xấu tại các chi nhánh có nợ xấu, nợ VAMC, nợ nội bảng và tiềm ẩn rủi ro trên 3%; tiếp tục triển khai các công việc có liên quan theo kế hoạch xử lý nợ, nợ VAMC chưa xử lý và các khoản tiềm ẩn thành nợ xấu, đảm bảo thấp hơn theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- SAIGONBANK cũng đảm bảo nguồn lực tài chính để chủ động xử lý nợ, bảo đảm kiểm soát tỷ lệ nợ xấu và các chỉ tiêu an toàn vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

## **12.3. Công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ và công tác quản lý rủi ro**

### **12.3.1. Về công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ:**

Trong năm 2024, SAIGONBANK đã thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro hoạt động. Đã kiểm tra, giám sát tình hình tuân thủ trong hoạt động của các đơn vị trực thuộc, tình hình chấp hành các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước từng thời kỳ.

### **12.3.2. Về công tác quản lý rủi ro:**

Công tác quản lý rủi ro luôn được Ngân hàng chú trọng. Tăng cường quản lý rủi ro đối với tất cả các hoạt động, quy trình nghiệp vụ trên toàn hệ thống nhằm phát hiện kịp thời, có biện pháp ngăn chặn và xử lý phù hợp các rủi ro nghiệp vụ phát sinh, bảo đảm hoạt động Ngân hàng an toàn và tuân thủ quy định.

#### **12.4. Công tác ban hành quy trình, quy chế và các công tác liên quan đến pháp lý:**

Năm 2024, Luật Các tổ chức tín dụng mới được ban hành, Ngân hàng Nhà nước cũng đã ban hành nhiều thông tư hướng dẫn liên quan đến các hoạt động nghiệp vụ ngân hàng. SAIGONBANK đã thực hiện rà soát, kịp thời cập nhật, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định, quy trình nội bộ phù hợp quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các Thông tư của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đảm bảo hoạt động an toàn và tuân thủ quy định. Trong năm, SAIGONBANK đã ban hành 95 quy định nội bộ liên quan đến hoạt động ngân hàng.

#### **12.5. Hoạt động công nghệ thông tin:**

- Đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin vận hành liên tục, an toàn, tiếp tục nghiên cứu để giải quyết các tồn tại của hệ thống mạng, phần mềm ứng dụng nhằm đem lại sự tiện ích, sự trải nghiệm tốt các ứng dụng công nghệ thông tin cho khách hàng SAIGONBANK và phục vụ cho nhu cầu quản trị nội bộ.

- Thực hiện đầu tư mua máy chủ và hoàn thành nâng cấp hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu Oracle từ phiên bản 10g lên 19c đồng thời với việc chuyển đổi dữ liệu sang hệ thống máy chủ mới.

- Thực hiện trang bị phần cứng, phần mềm, nâng cấp hệ thống mạng, bảo mật phục vụ hoạt động của Ngân hàng.

#### **12.6. Hoạt động thẻ**

- Đảm bảo hệ thống thẻ, thanh toán trực tuyến hoạt động thông suốt, an toàn.

- Hoàn thành triển khai hệ thống thu thập/đối chiếu thẻ Căn cước công dân gắn chip do Bộ Công an cấp tại ứng dụng SAIGONBANK Smart Banking theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tiếp tục nâng cấp, phát triển các tính năng mới cho ứng dụng SAIGONBANK Smart Banking, SAIGONBANK PAY.

- Rà soát, đánh giá, sắp xếp hợp lý mạng lưới ATM đảm bảo hiệu quả, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân trên địa bàn.

#### **12.7. Công tác tổ chức nhân sự, đào tạo:**

##### **12.7.1. Công tác tổ chức - nhân sự:**

- Chính sách nhân sự tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện chính sách phân hóa lương bổ sung theo năng suất, hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị đã động viên, khuyến khích các đơn vị nỗ lực phấn đấu để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh.

- Việc bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm nhân sự tiếp tục được thực hiện công khai, minh bạch căn cứ vào việc hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Thời điểm 31/12/2024, tổng số cán bộ nhân viên của SAIGONBANK là 1.538 người. Thực hiện tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch đội ngũ nhân sự đáp ứng theo nhu cầu nhân sự của Hội sở và các đơn vị.

- Tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029; thực hiện xin ý kiến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và bổ nhiệm Tổng Giám đốc SAIGONBANK nhiệm kỳ 2024-2029 đúng quy định.

##### **12.7.2. Về đào tạo:**

SAIGONBANK chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, nhân viên, nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, nắm vững các chính sách, quy định hiện hành trong khuôn khổ pháp luật. Trong năm 2024, đã tổ chức 16 Khóa đào tạo, tập huấn cho cán bộ nhân viên.



## **12.8. Công tác truyền thông:**

Công tác truyền thông được tăng cường nhằm quảng bá thương hiệu SAIGONBANK, đưa Ngân hàng và các dịch vụ của Ngân hàng đến gần với công chúng, đặc biệt là thông qua các chương trình tài trợ mang tính cộng đồng, xã hội, nhân văn.

Trong năm, SAIGONBANK đã thực hiện truyền thông về tình hình hoạt động Ngân hàng trên trang điện tử và một số phương tiện thông tin đại chúng như: truyền thông việc triển khai xác thực giao dịch bằng sinh trắc học trên ứng dụng SAIGONBANK Smart Banking theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; truyền thông cảnh giác các thủ đoạn lừa đảo trong giao dịch ví điện tử; cảnh báo người dân thận trọng với những hình thức lừa đảo giao dịch qua ngân hàng,...;

- Truyền thông các sự kiện: SAIGONBANK nhận Giải thưởng Sao vàng Đất Việt 2024 - Top 100 Thương hiệu tiêu biểu Việt Nam, danh hiệu Top 12 Thương hiệu mạnh Quốc gia; truyền thông các chương trình an sinh xã hội tại các địa phương và các chương trình SAIGONBANK tham gia tài trợ.

## **12.9. Công tác khác**

- Hoàn thành một số công tác trọng tâm:

+ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông. Vốn điều lệ SAIGONBANK sau khi phát hành cổ phiếu là 3.387,99 tỷ đồng.

+ Hoàn thành xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của SAIGONBANK theo ý kiến của Ngân hàng Nhà nước.

+ Hoàn thành xây dựng Chiến lược phát triển của SAIGONBANK đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 34/QĐ-NHNN ngày 07/01/2019 và Quyết định số 1309/QĐ-NHNN ngày 24/07/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Thực hiện chế độ công bố thông tin theo quy định.

- Hệ thống Phòng cháy chữa cháy được theo dõi, bảo trì bảo dưỡng theo định kỳ đúng quy định.

- Chỉnh trang trụ sở làm việc tại các Chi nhánh và Phòng Giao dịch, đảm bảo thẩm mỹ - sạch đẹp – tiện nghi, nâng cao công tác phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn; bảo vệ an toàn trụ sở làm việc và các địa điểm giao dịch trong toàn hệ thống.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG NĂM 2024:**

### **1. Những mặt được:**

- Tuân thủ nghiêm túc các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước trong hoạt động ngân hàng; thực hiện tốt các quy định về giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động Ngân hàng.

- Năm 2024 tiếp tục là một năm khó khăn và thách thức cho hệ thống ngân hàng nói chung và SAIGONBANK nói riêng. Với sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, hoạt động SAIGONBANK an toàn, ổn định, tuân thủ quy định. Các mặt hoạt động Ngân hàng có tăng trưởng, hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao...

- Hoạt động tín dụng được kiểm soát chặt về chất lượng, phù hợp với sự tăng trưởng nguồn vốn, tuân thủ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao.

- SAIGONBANK đã đầu tư mua máy chủ và nâng cấp hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu Oracle từ phiên bản 10g lên 19c đồng thời với việc chuyển đổi dữ liệu sang hệ thống máy chủ mới nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ tài chính trên nền tảng số, đảm bảo an toàn, bảo mật cao nhất cho khách hàng. Trong năm 2024, SAIGONBANK đã triển khai xác thực sinh trắc học trên ứng dụng SAIGONBANK Smart Banking theo đúng lộ trình của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Mở rộng thanh toán dịch vụ công góp phần thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt theo định hướng của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

## **2. Những mặt chưa làm được:**

- Tình hình kinh tế biến động bất lợi đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thu nhập, trả nợ của khách hàng. Thu nhập bị sụt giảm so với kế hoạch nên dòng tiền trả nợ của khách hàng bị ảnh hưởng, dẫn đến việc chậm thanh toán nợ tại SAIGONBANK và các tổ chức tín dụng khác, làm cho nợ nhóm 3-5 có xu hướng tăng.

- Năm 2024, toàn hệ thống kinh doanh đạt kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao, nhưng trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, khó khăn của một số khách hàng, SAIGONBANK đã thực hiện một số giải pháp củng cố năng lực tài chính, trích lập dự phòng nhằm đảm bảo quản lý được rủi ro, an toàn thanh khoản cho ngân hàng. Tuy lợi nhuận không đạt kế hoạch giao nhưng tình hình tài chính của SAIGONBANK lành mạnh, quản trị được rủi ro, giá trị doanh nghiệp ổn định trên thị trường. Mặt khác, các khoản nợ xấu trích dự phòng rủi ro đều có tài sản đảm bảo cho nên việc thu nợ trong những năm sau sẽ mang lại thu nhập, gia tăng lợi nhuận cho ngân hàng.

- Mặc dù đã kết nối với các trung gian thanh toán, phát triển thêm nhiều tính năng mới cho người dùng trên ứng dụng SAIGONBANK nhưng sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ còn khiêm tốn, mức cạnh tranh còn hạn chế so với các ngân hàng.

- Chính sách tiền lương, đãi ngộ nhân sự còn hạn chế nên khó khuyến khích, giữ và tuyển được nhân sự giỏi cho SAIGONBANK.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2024 của SAIGONBANK.

## **TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: P. TCHC, P. KH.

**TRẦN THANH GIANG**





## KẾ HOẠCH KINH DOANH - NĂM 2025 -

### I. Mục tiêu tổng quát và định hướng kinh tế - xã hội năm 2025:

Mục tiêu tổng quát trong năm 2025 là ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực thực chất, hiệu quả gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn gắn với bảo đảm an ninh, an toàn để thúc đẩy phát triển.

Quốc hội đã quyết nghị thông qua các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 8%; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân từ 4,5%-5%.

### II. Định hướng và nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ:

#### 1. Định hướng:

Trên cơ sở chủ trương của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ và các đánh giá, nhận định về tình hình kinh tế, vĩ mô, tiền tệ năm 2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã xác định mục tiêu và các giải pháp lớn về điều hành chính sách tiền tệ năm 2025 như sau: *“Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách khác góp phần ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.”*

#### 2. Nhiệm vụ cụ thể của ngành Ngân hàng năm 2025:

- Điều hành tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô nhằm góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an toàn hoạt động của các tổ chức tín dụng. Tiếp tục đổi mới công tác điều hành tăng trưởng tín dụng. Dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống khoảng 16%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế.

- Tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 để bảo đảm thực hiện được các mục tiêu của Đề án.

- Tập trung triển khai hoàn thành các mục tiêu của Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng. Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, chuyển đổi số hoạt động ngân hàng và đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán.

- Tiếp tục triển khai/giám sát có hiệu quả việc thực hiện Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã ban hành.

### **III. Định hướng - Chỉ tiêu của SAIGONBANK:**

#### **1. Định hướng tổng quát:**

Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo đúng định hướng, mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. củng cố và nâng cao hệ thống quản trị điều hành, quản trị rủi ro, hướng tới chuẩn mực Basel III. Đẩy mạnh chuyển đổi số theo lộ trình phù hợp. Nâng cao giá trị thương hiệu. Đảm bảo hoạt động của SAIGONBANK tuân thủ quy định pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả.

#### **2. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2025:**

- Tổng tài sản: 34.900 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm 2024.
- Vốn huy động: 30.100 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm 2024.
- Tổng dư nợ cho vay: 24.700 tỷ đồng, tăng 10% so với thực hiện năm 2024.
- Nợ xấu (nhóm 3-5): theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Thanh toán đối ngoại: 300 triệu USD.
- Lợi nhuận trước thuế: 300 tỷ đồng.

#### **3. Giải pháp thực hiện:**

##### **3.1. Tăng trưởng quy mô hoạt động, phát triển an toàn – bền vững**

- **Đối với công tác huy động vốn:** Tiếp tục duy trì cơ cấu nguồn vốn theo hướng bền vững, cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn trên nguyên tắc đảm bảo thanh khoản và tối ưu hóa hiệu quả trong kinh doanh. Đảm bảo tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi. Điều hành linh hoạt các giải pháp huy động vốn, trong đó:

+ Áp dụng nhiều kênh huy động vốn đa dạng phát triển trên nền tảng số; Tối ưu hóa hệ thống thanh toán, nền tảng thanh toán và các sản phẩm dịch vụ thanh toán hiện đại, phát triển hệ sinh thái thanh toán qua tài khoản SAIGONBANK giúp tăng trưởng mạnh tiền gửi không kỳ hạn (CASA).

+ Triển khai nhiều chương trình ưu đãi hấp dẫn phù hợp quy định nhằm gia tăng sự gắn bó của khách hàng. Phát triển khách hàng mới trên cơ sở mở rộng liên kết với các đối tác kinh doanh đa dạng để tăng cường cung cấp sản phẩm.

+ Tăng cường chính sách chăm sóc khách hàng nhằm tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ, nâng cao sự hài lòng của khách hàng.

+ Thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất.

##### **- Đối với công tác cho vay:**

+ Tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật, chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam liên quan đến hoạt động cấp tín dụng; tổ chức thực hiện tăng trưởng tín dụng trên cơ sở tuân thủ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025 được Ngân hàng Nhà nước giao; chấp hành nghiêm túc quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn, giới hạn cấp tín dụng đối với khách hàng.

+ Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

+ Thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng Ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa thủ tục cấp tín dụng đi đôi với việc tuân thủ quy định của pháp luật và đảm bảo an toàn hoạt động.

+ Xây dựng các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp, đáp ứng linh hoạt nhu cầu của nhiều đối tượng, phân khúc khách hàng, phù hợp với chủ trương,

định hướng của Chính phủ trong từng thời kỳ, trong đó tập trung vào các lĩnh vực mới như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, nhóm ngành công nghệ sáng tạo,...

- + Tiếp tục hợp tác với các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô nhằm đẩy mạnh cung cấp vốn, tiếp cận dịch vụ tài chính cho người nghèo, người có thu nhập thấp, doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

- + Đẩy mạnh hợp tác với các khách hàng chiến lược để cung cấp các dịch vụ tài chính toàn diện.

- + Tham gia hội nghị kết nối ngân hàng - doanh nghiệp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng của Ngân hàng đối với doanh nghiệp.

- + Chú trọng chất lượng công tác thẩm định tín dụng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trước, trong và sau cho vay, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn vay nhằm hạn chế tối đa việc phát sinh nợ xấu.

- + Nghiên cứu, triển khai giải pháp ứng dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong đánh giá khách hàng vay do Bộ Công an cung cấp.

### **3.2. Chuyển đổi số hoạt động ngân hàng theo lộ trình phù hợp, làm nền tảng cung ứng đa dạng sản phẩm dịch vụ**

- Tập trung vốn đầu tư nâng cấp hệ thống thông tin, hợp tác với công ty Fintech để phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại, phù hợp với Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng, Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng và thực trạng SAIGONBANK.

- Hợp tác với Trung tâm chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh và các quận, huyện để triển khai mạnh mẽ các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; kết nối và mở rộng hệ sinh thái số để đẩy mạnh cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực công, hành chính công, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục,....

- Tiếp tục triển khai kế hoạch chuyển đổi số hoạt động ngân hàng trên cơ sở số hóa các quy trình nghiệp vụ trọng yếu và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số tiên tiến vào hoạt động ngân hàng.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Công an và các cơ quan liên quan tiếp tục đẩy mạnh triển khai hiệu quả ứng dụng dữ liệu dân cư, giải pháp ứng dụng thẻ căn cước công dân gắn chip, tài khoản định danh và xác thực điện tử để đối chiếu, xác minh thông tin nhận biết khách hàng.

- Tăng cường công tác truyền thông về những sản phẩm, dịch vụ đổi mới, an toàn, tiện ích; chủ động áp dụng các hình thức khuyến nghị, cảnh báo kịp thời, hiệu quả tới khách hàng về các phương thức, thủ đoạn gian lận, lừa đảo của tội phạm công nghệ cao.

### **3.3. Kiểm soát chất lượng tín dụng, tăng cường xử lý thu hồi các khoản nợ tồn đọng**

- Thực hiện tăng trưởng tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng; thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật và của SAIGONBANK về phân loại nợ, trích và sử dụng dự phòng rủi ro.

- Rà soát các khoản nợ tồn đọng, triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để thu hồi các khoản nợ tồn đọng nhằm tăng thu nhập cho ngân hàng; kiểm soát tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho VAMC và nợ đã thực hiện các biện pháp phân loại nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



- Tăng cường ứng dụng có hiệu quả Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ và hệ thống cảnh báo sớm của SAIGONBANK.

### **3.4. Nâng cao hệ thống quản trị điều hành, quản trị rủi ro**

- Thường xuyên thực hiện rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ trong hoạt động và quản lý điều hành phù hợp với các quy định hiện hành.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lý rủi ro trên cơ sở tuân thủ quy định Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 (đã được sửa đổi, bổ sung) và Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Nâng cao vai trò kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ; giám sát chặt chẽ kết quả thực hiện kiến nghị, kiểm tra, kiểm toán; tăng cường giám sát từ xa tình hình hoạt động tại các đơn vị trực thuộc.

- Triển khai có hiệu quả Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của SAIGONBANK.

- Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.

### **3.5. Về quản trị nhân sự, thúc đẩy năng suất lao động**

- Rà soát, sắp xếp, tối ưu hóa nhân sự nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động.

- Tiếp tục thực hiện chính sách phân hóa lương bổ sung theo năng suất, hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị nhằm động viên, khuyến khích các đơn vị nỗ lực phấn đấu để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh.

- Việc bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm nhân sự tiếp tục được thực hiện công khai, minh bạch căn cứ vào việc hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường triển khai các khóa đào tạo về kỹ năng, nghiệp vụ, văn hóa ứng xử cho cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống.

### **3.6. Nâng cao giá trị thương hiệu SAIGONBANK**

- Truyền thông kịp thời các chủ trương, cơ chế chính sách về điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước nói chung và của SAIGONBANK nói riêng đến người dân.

- Đẩy mạnh truyền thông các chương trình, sản phẩm, dịch vụ của SAIGONBANK để người dân dễ dàng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng.

- Tiếp tục tăng cường công tác quảng bá, nhận dạng thương hiệu qua các hoạt động tài trợ an sinh xã hội, chương trình phát triển cộng đồng.

Trên đây là định hướng hoạt động và nhiệm vụ trọng tâm thực hiện trong năm 2025 của SAIGONBANK.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### ***Nơi nhận:***

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, P. Kế hoạch.

**TRẦN THANH GIANG**

DỰ THẢO

## BÁO CÁO

### Tình hình hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị

#### I. Tình hình hoạt động năm 2024:

##### 1. Diễn biến nhân sự Hội đồng quản trị trong năm 2024:

1.1. Từ đầu năm 2024 đến ngày 01 tháng 11 năm 2024, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024 gồm 5 thành viên như sau:

- Ông Vũ Quang Lãm Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Trần Thị Phương Khanh Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Thanh Giang Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Quốc Thanh Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Phạm Thị Kim Lệ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

1.2. Ngày 01 tháng 11 năm 2024, Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương đã bầu nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029, gồm 7 thành viên như sau:

- Ông Vũ Quang Lãm Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Thanh Long Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Thanh Giang Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Tôn Thị Nhật Giang Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Phạm Hoài Nam Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Phan Thị Bích Nguyệt Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029 đã họp phiên đầu tiên ngày 01 tháng 11 năm 2024 bầu Ông Vũ Quang Lãm – thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

##### 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông giao:

Đến 31/12/2024, tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của SAIGONBANK theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 như sau:

- Tổng tài sản: 33.260,40 tỷ đồng, đạt 103% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Huy động: 28.641,12 tỷ đồng, đạt 105% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Dư nợ cho vay: 22.494,54 tỷ đồng, đạt 98% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Nợ nhóm 3-5 chiếm tỷ lệ 2,20%, tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Thanh toán đối ngoại: 284,26 triệu USD, đạt 118% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế: 99,34 tỷ đồng, đạt 27% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

##### 3. Kết quả việc giải quyết một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2024-2025:

- Lựa chọn công ty kiểm toán để soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của



SAIGONBANK: Hội đồng quản trị đã chọn Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC là đơn vị thực hiện dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho SAIGONBANK theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Việc trích lập các quỹ còn lại: Tại Nghị quyết số 1772/SGB-ĐHĐCĐ-NQ ngày 25/04/2024, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và giao cho Hội đồng quản trị quyết định việc trích lập các quỹ còn lại. Trên cơ sở quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 4256/SGB-HĐQT-NQ ngày 20/09/2024 chấp thuận phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 sau khi đã trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính, cụ thể:

(1) Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: 57.552.150.714 đồng.

Trong đó:

+ Quỹ khen thưởng: 20.000.000.000 đồng.

+ Quỹ phúc lợi: 37.552.150.714 đồng.

(2) Trích lập quỹ thưởng của người quản lý: 894.937.500 đồng.

- Phê duyệt Chiến lược phát triển của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (bao gồm Chiến lược tài chính toàn diện) theo Quyết định số 34/QĐ-NHNN ngày 07/01/2019 và Quyết định số 1309/QĐ-NHNN ngày 24/07/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Trên cơ sở quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 3621/SGB-HĐQT-NQ ngày 14/8/2024 chấp thuận ban hành “Chiến lược phát triển của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (bao gồm Chiến lược tài chính toàn diện) theo Quyết định số 34/QĐ-NHNN ngày 07/01/2019 và Quyết định số 1309/QĐ-NHNN ngày 24/07/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Các nội dung khác: không phát sinh.

#### **4. Đánh giá kết quả hoạt động quản trị**

- Hội đồng quản trị luôn điều hành hoạt động theo đúng chủ trương, chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ. Thực hiện tăng trưởng quy mô hoạt động theo đúng định hướng, mục tiêu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đảm bảo tăng trưởng an toàn, bền vững, ứng phó kịp thời trước các tác động của nền kinh tế và phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế.

- Năm 2024 tiếp tục là một năm khó khăn và thách thức cho hệ thống ngân hàng nói chung và SAIGONBANK nói riêng. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động SAIGONBANK an toàn, ổn định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; chấp hành tốt các quy định về giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động Ngân hàng,...

- Tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật, chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam liên quan đến hoạt động cấp tín dụng; luôn tổ chức thực hiện tăng trưởng tín dụng trên cơ sở tuân thủ triệt để chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2024 được Ngân hàng Nhà nước giao; chấp hành nghiêm túc quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn, giới hạn cấp tín dụng đối với khách hàng.

- Kiểm soát chặt chẽ và hạn chế cấp tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; Ưu tiên, tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế theo chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trên cơ sở đảm bảo an toàn vốn vay và tuân thủ quy định pháp luật liên quan, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội.

- Triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam như:
  - + Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 15/01/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2024.
  - + Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 15/01/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc đẩy mạnh chuyển đổi số và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong hoạt động ngân hàng.
  - + Triển khai, rà soát, hoàn thiện các quy định, quy trình nội bộ SAIGONBANK phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, các Thông tư mới ban hành và các quy định pháp luật có liên quan.
- Năm 2024, Hội đồng quản trị luôn chỉ đạo, giám sát và đánh giá công tác của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Hội đồng quản trị đã kịp thời chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung những quy định mới theo các quy định pháp luật hiện hành. Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết, quyết định để chỉ đạo hoạt động của SAIGONBANK như: điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm cán bộ quản lý; kiện toàn nhân sự Ủy ban Quản lý rủi ro; ban hành Chiến lược phát triển của SAIGONBANK; ban hành quy định về nghiệp vụ cho vay, bảo lãnh, phân loại tài sản có, quản lý thanh khoản; ban hành quy định về hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ;...
- Hoàn thành xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của SAIGONBANK.
- Hoàn thành triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu với tỷ lệ 10%, nâng vốn điều lệ từ 3.080 tỷ đồng lên 3.387,99 tỷ đồng.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lý rủi ro trên cơ sở triển khai thực hiện Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 (đã sửa đổi, bổ sung) và Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

Việc chỉ đạo, giám sát hoạt động đối với Ban Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ SAIGONBANK. Hội đồng quản trị điều hành, chỉ đạo Tổng Giám đốc bằng các nghị quyết của tập thể Hội đồng quản trị để giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## **II. Định hướng hoạt động năm 2025**

Các biện pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch năm 2025:

### **1. Về hoạt động kinh doanh**

- Triển khai có hiệu quả Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của SAIGONBANK.
- Tăng trưởng tín dụng phù hợp với năng lực quản lý rủi ro, khả năng huy động vốn, đảm bảo khả năng thanh khoản; tuân thủ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao.
- Triển khai đồng bộ các giải pháp để thu hồi các khoản nợ tồn đọng nhằm tăng thu nhập cho ngân hàng; kiểm soát tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho VAMC và nợ đã thực hiện các biện pháp phân loại nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng và hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt theo chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động Ngân hàng; từng bước chuyển đổi số hoạt động kinh doanh theo lộ trình phù hợp.

## **2. Công tác quản trị, điều hành**

- Đổi mới các giải pháp chỉ đạo, điều hành kinh doanh, tập trung tăng trưởng quy mô an toàn và hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn theo quy định.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lý rủi ro trên cơ sở triển khai thực hiện Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 (đã sửa đổi, bổ sung), Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tiếp tục củng cố năng lực quản trị rủi ro, tập trung cảnh báo sớm rủi ro, áp dụng các mô hình, công nghệ tiên tiến trong quản lý rủi ro phù hợp tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ. Giám sát kết quả thực hiện kiến nghị kiểm tra, kiểm toán và giám sát từ xa đối với các đơn vị trong hệ thống SAIGONBANK.

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng.

- Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động truyền thông, quảng bá thương hiệu, triển khai các hoạt động văn hóa - an sinh - xã hội.

- Chủ động theo dõi sát sao diễn biến thị trường tiền tệ để có các giải pháp điều hành hoạt động trên cơ sở phù hợp với chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và đóng góp ý kiến nhằm không ngừng nâng cao trách nhiệm quản trị, điều hành, bảo đảm thực hiện các nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, góp phần xây dựng Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương ngày càng phát triển, an toàn, hiệu quả và bền vững.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, VP.HĐQT.

**VŨ QUANG LÂM**





NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SGB-HĐQT-BC

TP. HCM, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

## BÁO CÁO

### Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị năm 2024

Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:

#### I. Kết quả hoạt động của Ủy ban nhân sự

Ủy ban nhân sự được thành lập theo Quyết định số 76/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 4 năm 2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Năm 2024, Ủy ban nhân sự đã thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ và đạt được kết quả sau:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị đối với các nội dung thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị trong việc xây dựng chính sách nhân sự, tuyển chọn và bố trí nhân sự đối với các chức danh thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị; chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho người lao động tại SAIGONBANK; giúp Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách nhân sự và các hoạt động quản lý nhân sự của SAIGONBANK.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm cán bộ theo đúng quy chế, quy định.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị việc triển khai giao Chỉ số đo lường hiệu quả công việc (KPI) cho cán bộ nhân viên tại các đơn vị trực thuộc nhằm gia tăng trách nhiệm, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động.

- Giám sát sự tuân thủ của SAIGONBANK đối với các quy định của pháp luật về việc sử dụng nguồn nhân lực.

- Đề xuất cử cán bộ, nhân viên tham dự các khóa đào tạo, hội thảo để cập nhật và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Qua công tác tham mưu của Ủy ban nhân sự, Hội đồng quản trị đã có sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời, từ đó ngày càng củng cố và nâng cao nguồn nhân lực của SAIGONBANK, đặc biệt là trong việc phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin có trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực ngành ngân hàng trong bối cảnh chuyển đổi số như hiện nay.

- Về mô hình cơ cấu tổ chức, Ủy ban nhân sự đã tham mưu, kiện toàn mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa và phân định rõ chức năng nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động.

- Hạn chế: chưa làm tốt công tác tham mưu cho Hội đồng quản trị trong công tác đào tạo, quy hoạch cán bộ dài hạn cho Ngân hàng.

Hoạt động của Ủy ban nhân sự đã góp phần hiệu quả vào việc kiện toàn bộ máy nhân sự của SAIGONBANK, tham mưu kịp thời cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng, hoạch định các chính sách phát triển nguồn nhân lực tại SAIGONBANK.

## **II. Kết quả hoạt động của Ủy ban quản lý rủi ro**

Ủy ban quản lý rủi ro được thành lập theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024 và tình hình hoạt động của SAIGONBANK, Ủy ban quản lý rủi ro đã thực hiện:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định, chính sách thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị liên quan đến quản lý rủi ro theo các quy định hiện hành.

- Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của SAIGONBANK để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với Hội đồng quản trị về những yêu cầu cần thay đổi, hoàn thiện đối với quy trình, chính sách hiện hành cũng như chiến lược hoạt động của Ngân hàng (nếu cần thiết).

- Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn và dài hạn.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao.

- Xem xét và quyết định danh mục các rủi ro trọng yếu trong hoạt động của Ngân hàng để từ đó có những biện pháp tích cực nhằm quản lý rủi ro, hạn chế rủi ro. Trong đó, việc quản lý, thu hồi và xử lý nợ xấu, các khoản nợ tiềm ẩn nguy cơ nợ xấu được quan tâm hàng đầu, phù hợp với chủ trương chung của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 (đã được sửa đổi, bổ sung) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với các ngân hàng và việc triển khai Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18 tháng 05 năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại.

- Tham mưu, đề xuất Hội đồng quản trị các giải pháp để triển khai áp dụng Basel III trong quản trị rủi ro hoạt động Ngân hàng theo quy định.

- Thường xuyên giám sát việc thực thi chính sách quản trị rủi ro của hệ thống SAIGONBANK; cảnh báo rủi ro và có kiến nghị kịp thời đối với chính sách, quy định sản phẩm dịch vụ của SAIGONBANK.

- Tham mưu Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát tình hình thực hiện các giới hạn, hạn mức rủi ro trọng yếu toàn ngân hàng; kiểm soát tình hình cân đối vốn, thanh khoản, kiểm soát rủi ro lãi suất, đảm bảo hoạt động của ngân hàng an toàn, hiệu quả, tuân thủ các giới hạn theo quy định.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị về triển khai công tác quản lý rủi ro trong hệ thống Ngân hàng liên quan đến rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro tín dụng. Xây dựng, tạo lập bộ máy quản trị rủi ro một cách có hệ thống, thống nhất, có hiệu quả và phù hợp với quy mô hoạt động của Ngân hàng.



- Còn hạn chế trong năng lực dự báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra về chính sách, diễn biến thị trường... và chưa tham mưu cho Hội đồng quản trị về chính sách hạn chế rủi ro trong dài hạn.

Ủy ban Quản lý rủi ro đã hoàn thành được công tác tham mưu cho Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, nhiệm vụ, góp phần tích cực trong việc quản lý, kiểm soát các lĩnh vực hoạt động của SAIGONBANK trong năm 2024.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng./.

*Nơi nhận:*

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**VŨ QUANG LÂM**



NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số \_\_\_\_\_/SGB-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày \_\_\_\_\_ tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

## BÁO CÁO

### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

#### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
- Căn cứ Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương đã được Kiểm toán độc lập kiểm toán.

Ban Kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về tình hình hoạt động, kết quả giám sát của Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025, như sau:

#### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

##### 1. Tình hình chung

Ngày 01/11/2024, Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương đã bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ năm 2024 -2029. Do đó trong năm 2024, hoạt động của Ban Kiểm soát có 02 giai đoạn:

- Giai đoạn từ 01/01/2024 đến 31/10/2024, Ban Kiểm soát có 03 thành viên, bao gồm: Bà Đặng Thị Kiều Phước (Trưởng Ban); Bà Vũ Quỳnh Mai và Bà Nguyễn Đào Phương Linh.
- Giai đoạn từ 01/11/2024 đến 31/12/2024, Ban Kiểm soát có 05 thành viên, bao gồm: Ông Trần Thế Truyền (Trưởng Ban); Bà Vũ Quỳnh Mai; Ông Nguyễn Ái; Ông Nguyễn Ngọc Đăng Khoa và Bà Nguyễn Đào Phương Linh.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát có 07 buổi họp, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đặng Thị Kiều Phước	04/04	100%	100%	Kết thúc nhiệm kỳ kể từ ngày 01/11/2024
2	Vũ Quỳnh Mai	07/07	100%	100%	-
3	Nguyễn Đào Phương Linh	07/07	100%	100%	-
4	Trần Thế Truyền	03/03	100%	100%	Bắt đầu nhiệm kỳ kể từ ngày 01/11/2024
5	Nguyễn Ái	03/03	100%	100%	Bắt đầu nhiệm kỳ kể từ ngày 01/11/2024
6	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	03/03	100%	100%	Bắt đầu nhiệm kỳ kể từ ngày 01/11/2024

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) có Phòng Kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban Kiểm soát để thực hiện kiểm toán nội bộ tại SAIGONBANK.

## 2. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ SAIGONBANK, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát. Kết quả cụ thể như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ SAIGONBANK; việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong hoạt động quản trị điều hành SAIGONBANK;

- Thực hiện các công việc liên quan đến Phòng Kiểm toán nội bộ theo thẩm quyền: Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ; Triển khai Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2024; Phê duyệt Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025; Chỉ đạo, giám sát hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định;

- Dự thảo Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát SAIGONBANK để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 và bán niên năm 2024 của SAIGONBANK;

- Theo dõi, cập nhật những thay đổi về danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của SAIGONBANK, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên;
- Rà soát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SAIGONBANK thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- Rà soát về hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan theo quy định;
- Giám sát việc chấp hành các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động của SAIGONBANK;
- Thực hiện báo cáo theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA SAIGONBANK NĂM 2024**

### **1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024**

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản tại thời điểm 31/12/2024 và kết quả kinh doanh năm 2024, như sau:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Giá trị (triệu đồng)</b>
1. Tổng tài sản	33.260.400
2. Vốn và các quỹ	4.089.832
3. Kết quả kinh doanh	
- Lợi nhuận trước thuế	99.344
- Lợi nhuận sau thuế	79.168

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của SAIGONBANK được Công ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC thực hiện kiểm toán, đã được công bố trên website của SAIGONBANK đúng quy định hiện hành.

Qua xem xét, Ban Kiểm soát thống nhất ý kiến của Công ty kiểm toán độc lập về việc Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của SAIGONBANK tại thời điểm 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trình bày đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước, phù hợp với hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng, chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.



## **2. Giám sát thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2024:**

Trong năm 2024, SAIGONBANK đã triển khai các hoạt động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và đã đạt được kết quả như sau:

- Tổng tài sản là 33.260,40 tỷ đồng, đạt 102,97% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Vốn huy động là 28.641,12 tỷ đồng, đạt 104,91% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Dư nợ tín dụng là 22.494,54 tỷ đồng, đạt 97,80% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Nợ xấu (nhóm 3 – 5) chiếm 2,20%, nằm trong giới hạn quy định.
- Thanh toán đối ngoại là 284,26 triệu USD, đạt 118,44% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế là 99,34 tỷ đồng, đạt 26,99% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

SAIGONBANK đã hoàn thành một số chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao (chỉ tiêu tổng tài sản đạt 102,97%, vốn huy động đạt 104,91% và thanh toán đối ngoại đạt 118,44%); Nợ nhóm 3-5 đến 31/12/2024 nằm trong giới hạn quy định. Riêng lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 26,99% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

## **3. Giám sát hoạt động quản trị điều hành**

Trong năm, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, nhiều quy định nội bộ đáp ứng yêu cầu theo tình hình hoạt động thực tiễn của SAIGONBANK và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, trong đó có một số quy định quan trọng như: Quy định về nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng; Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động cho vay; Quy định tỷ lệ an toàn vốn; Quy định về phân loại tài sản có trong hoạt động; Quy định về mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro, việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động; Quy định về quản lý thanh khoản; Quy định về nghiệp vụ thư tín dụng và các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến thư tín dụng; Quy định về hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ; Quy định mở và sử dụng tài khoản thanh toán; Quy định về hệ thống cảnh báo sớm; Quy định về thiết lập, đo lường, theo dõi và kiểm soát hạn mức rủi ro tín dụng; Quy định về thiết lập, đo lường, theo dõi và kiểm soát hạn mức rủi ro tập trung tín dụng; ...

Hội đồng quản trị hoạt động trên cơ sở tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ SAIGONBANK. Hội đồng quản trị đã triển khai các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước: Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 15/01/2024 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng trong năm 2024; Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 15/01/2024 về việc đẩy mạnh chuyển đổi số và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong hoạt động ngân hàng;... Đồng thời, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai thực hiện theo Nghị quyết và một số nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền, như sau:

- Chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISIC là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán báo cáo hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ SAIGONBANK cho năm tài chính năm 2025.

- Phê duyệt Chiến lược phát triển của SAIGONBANK đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 34/QĐ-NHNN ngày 07/01/2019 và Quyết định số 1309/QĐ-NHNN ngày 24/7/2020 của Ngân hàng Nhà nước.

- Đang dự thảo nội dung “Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị SAIGONBANK” và “Sửa đổi, bổ sung Điều lệ SAIGONBANK” theo quy định, có cập nhật các quy định mới của Luật Các tổ chức tín dụng có hiệu lực từ 01/7/2024.

- Chấp thuận Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 sau khi đã trích lập các quỹ pháp định.

Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của SAIGONBANK trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, nghị quyết của Hội đồng quản trị đúng theo phân cấp, ủy quyền; triển khai các định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị thông qua công tác quản trị điều hành trong Ban Tổng Giám đốc đến các Đơn vị trong toàn hệ thống; Ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn thực hiện để triển khai cụ thể các quy chế, chính sách chung do Hội đồng quản trị đã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, tổ chức thực hiện xử lý khắc phục tồn tại theo các Kết luận thanh tra, Biên bản kiểm toán nội bộ; Xây dựng kế hoạch kinh doanh và điều hành hoạt động kinh doanh theo quy định.

#### **4. Giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ**

Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ giám sát quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát cụ thể như sau:

Ban Kiểm soát chỉ đạo, giám sát Phòng Kiểm toán nội bộ trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 đã được phê duyệt. Trong kỳ, Phòng Kiểm toán nội bộ đã thực hiện 12 cuộc kiểm toán tại các chi nhánh và các đơn vị trong hệ thống. Ngoài ra, Phòng Kiểm toán nội bộ triển khai các công việc liên quan đến giám sát từ xa; báo cáo cảnh báo rủi ro; theo dõi, đôn đốc việc chỉnh sửa các kiến nghị, tồn tại nêu tại Kết luận thanh tra, Biên bản Kiểm toán nội bộ và báo cáo theo Công văn số 2380/NHNN-TTGSNNH về chuẩn bị nội dung phục vụ Hội nghị công tác kiểm soát, kiểm toán và kiểm tra nội bộ gửi Ngân hàng Nhà nước.

Phòng Kiểm toán nội bộ đã phối hợp với các bộ phận thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất và tuyến bảo vệ thứ hai là Phòng Quản lý rủi ro tín dụng và Phòng Quản lý rủi ro phi tín dụng trong công tác kiểm tra, giám sát từ xa nhằm phát hiện, cảnh báo sớm rủi ro trong hoạt động của các đơn vị.

Ban Kiểm soát đã chỉ đạo xây dựng, phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025, báo cáo Ngân hàng Nhà nước đúng quy định.

Thông qua chỉ đạo, giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2024, Ban Kiểm soát đánh giá việc tổ chức thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ tuân thủ quy định theo Thông

tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 nói trên và quy định nội bộ về kiểm toán nội bộ của SAIGONBANK.

#### **5. Cập nhật danh sách cổ đông, tỷ lệ sở hữu cổ phần**

Trong năm 2024, SAIGONBANK đã thực hiện tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu (307,99 tỷ đồng). Đến 31/12/2024 vốn điều lệ là 3.387,99 tỷ đồng, vẫn chưa đáp ứng vốn điều lệ tối thiểu 5.000 tỷ đồng theo quy định tại khoản 2, mục II, Điều 1 Quyết định 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Chính phủ.

Về danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của SAIGONBANK đã được cập nhật theo quy định.

Đối với các cổ đông lớn: Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty TNHH MTV Xây dựng và kinh doanh Nhà Phú Nhuận, Công ty TNHH MTV DL TM Kỳ Hòa, Công ty TNHH MTV Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh. Các cổ đông này có tỷ lệ sở hữu cổ phần vượt giới hạn quy định. Vấn đề này đã và đang được SAIGONBANK phối hợp với các cổ đông quan tâm, thực hiện từ các năm trước.

SAIGONBANK cần tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng vốn điều lệ tối thiểu 5.000 tỷ đồng và phối hợp với các cổ đông lớn có giải pháp để khắc phục tồn tại về tỷ lệ sở hữu cổ phần nhằm đảm bảo tuân thủ quy định.

**6. Việc thực hiện các Dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SAIGONBANK thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị:** Không phát sinh.

**7. Về tình hình thực hiện hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan theo quy định:** Không phát sinh.

**8. Việc chấp hành các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động của SAIGONBANK:**

Đối với những trường hợp không được cấp tín dụng: không phát sinh

Đối với việc cấp tín dụng cho các đối tượng hạn chế cấp tín dụng: SAIGONBANK thực hiện theo quy định

SAIGONBANK không phát sinh việc kinh doanh bất động sản.

Đối với giới hạn cấp tín dụng, giới hạn góp vốn, mua cổ phần: tuân thủ trong giới hạn cho phép.

Đối với các chỉ tiêu về tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động: được duy trì phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước.

**9. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc**



Trong năm 2024, hoạt động của Ban Kiểm soát luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ SAIGONBANK. Trên cơ sở kết quả giám sát cấp cao đối với kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát đã có ý kiến và kiến nghị đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về việc tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ.

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo kịp thời, yêu cầu các chi nhánh, đơn vị thực hiện chỉnh sửa các tồn tại, góp phần hạn chế rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động.

Nhìn chung, sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ của SAIGONBANK.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**

Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SAIGONBANK trong việc quản trị, điều hành theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của SAIGONBANK;

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc triển khai Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của SAIGONBANK;

Chỉ đạo, giám sát cấp cao đối với kiểm toán nội bộ: Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025; Tăng cường công tác kiểm toán nội bộ đối với hoạt động của SAIGONBANK; Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các chỉ đạo, quy định của Ngân hàng Nhà nước và của SAIGONBANK; Giám sát việc thực hiện kiến nghị, khuyến nghị tại các Kết luận thanh tra, Biên bản kiểm toán nội bộ;

Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 kính trình Đại hội đồng cổ đông. Rất mong được sự góp ý của Quý cổ đông./.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Hội đồng quản trị;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Trần Thế Truyền**





MOORE AISC Auditing and Informatics  
Services Company Limited  
389A Dien Bien Phu Street, Ward 4  
District 3, Ho Chi Minh City  
Viet Nam  
T (8428) 3832 9129  
F (8428) 3834 2957  
E info@aisc.com.vn  
www.aisc.com.vn

Số: A0224024-HN/MOORE AISC-DN4

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

### KÍNH GỬI QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của **NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG** ("Ngân hàng"), được lập ngày 25 tháng 03 năm 2025, từ trang 06 đến trang 55, bao gồm Bảng báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

#### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Branch in Hà Nội: 6th floor, 36 Hoa Bình 4 Str., Minh Khai Ward, Hai Ba Trung Dist., Hà Nội City  
Branch in Đà Nẵng: 350 Hai Phong Str., Chinh Gian Ward, Thanh Khe Dist., Đà Nẵng City

T: (84.24) 3782 0045  
T: (84.236) 374 7619

F: (84.24) 3782 0048  
F: (84.236) 374 7620

E: hanol@aisc.com.vn  
E: danang@aisc.com.vn



**MOORE AISC**

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)**

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của Chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của **NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG** tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

*Tp. HCM, ngày 25 tháng 3 năm 2025*



**Nguyễn Văn Tuyên**

**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số : 0111-2023-005-1

**Võ Thị Xuân Quỳnh**

**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số : 4274-2023-005-1



Số: /SGB-HĐQT-TTr

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2024

## DƯ THẢO

## TỜ TRÌNH

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG**

**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) kính trình Quý Cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Đơn vị: đồng

### 1. Lợi nhuận Ngân hàng:

1.1 Lợi nhuận hợp nhất trước thuế của Ngân hàng	99.343.901.444
---	----------------

1.2 Thuế thu nhập doanh nghiệp Ngân hàng	20.176.374.934
--	----------------

1.3 Lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng	79.167.526.510
--------------------------------------	----------------

## 2. Phân phối lợi nhuận:

2.1 Trích lập các quỹ pháp định:	15.833.505.302
----------------------------------	----------------

- Trích quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (10%)	7.916.752.651
--	---------------

(Theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 148 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội)

- Trích quỹ dự phòng tài chính (10%)	7.916.752.651
--------------------------------------	---------------

(Theo quy định tại Khoản 4 Điều 23 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ)

2.2 Lợi nhuận năm 2024 còn lại sau khi trích 2.1	63.334.021.208
--	----------------

2.3 Lợi nhuận năm 2024 dự kiến dùng để Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	24.244.148.080
---	----------------

2.4. Lợi nhuận năm 2024 còn lại dự kiến	39.089.873.128
---	----------------

**Giao Hội đồng quản trị quyết định việc trích lập các quỹ còn lại (Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động; Quỹ thưởng của Người quản lý)**

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhân:**

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, VP.HĐQT.

**VŨ QUANG LÃM**



Số: \*SGB-HĐQT-TTr  
Về quỹ tiền lương, thù lao người quản lý  
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng (đã sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.

Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý như sau:

### 1. Về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý năm 2024

Căn cứ số lượng nhân sự người quản lý và tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024 của SAIGONBANK, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý năm 2024 là 6.361 triệu đồng.

### 2. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2025

Căn cứ định hướng ngành ngân hàng năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của SAIGONBANK được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên; căn cứ nhu cầu công tác quản trị và số lượng thành viên người quản lý trong năm 2025, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua dự toán tổng quỹ tiền lương, thù lao người quản lý năm 2025 mức tối đa là 14.237 triệu đồng. Giao Hội đồng quản trị phê duyệt tổng quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý theo đúng quy định tại Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, VP.HĐQT.

VŨ QUANG LÂM



Số: /SGB-HĐQT-TTr  
Về giao Hội đồng quản trị giải quyết một số  
vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ  
đồng giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông  
2025-2026.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

Nhằm chủ động giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2025-2026, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận giao Hội đồng quản trị giải quyết một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương giữa 02 kỳ Đại hội đồng cổ đông 2025-2026 như sau:

1. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương; quy chế nhân viên, biên chế, quỹ lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
  2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.
  3. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương năm 2026.
  4. Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương phù hợp với các quy định hiện hành.
  5. Điều chỉnh các chỉ tiêu hoạt động năm 2025 phù hợp với tình hình thực tiễn của nền kinh tế đối với hoạt động của Ngân hàng và quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
  6. Quyết định phương án phân phối lợi nhuận.
- Hội đồng quản trị sẽ có trách nhiệm báo cáo lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, VP.HĐQT.

VŨ QUANG LÂM



# **DỰ THẢO**

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

### **BAN KIỂM SOÁT**

# MỤC LỤC

<b>CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG .....</b>	<b>Trang 2</b>
Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh.....	Trang 2
Điều 2. Giải thích từ ngữ.....	Trang 2
Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động .....	Trang 2
<b>CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CỤ THỂ .....</b>	<b>Trang 3</b>
<b>Mục 1. QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA BAN KIỂM SOÁT.....</b>	<b>Trang 3</b>
Điều 4. Cơ cấu và nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát.....	Trang 3
Điều 5. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ.....	Trang 3
Điều 6. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ.....	Trang 3
Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát.....	Trang 3
Điều 8. Những trường hợp đương nhiên mất tư cách, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát .....	Trang 4
Điều 9. Cung cấp, công bố công khai thông tin .....	Trang 4
Điều 10. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban Kiểm soát.....	Trang 4
<b>Mục 2. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT.....</b>	<b>Trang 4</b>
Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát .....	Trang 4
Điều 12. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát .....	Trang 5
Điều 13. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát .....	Trang 6
Điều 14. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát .....	Trang 6
Điều 15. Thù lao, tiền lương, thưởng và các lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát .....	Trang 7
<b>Mục 3. CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT .....</b>	<b>Trang 7</b>
Điều 16. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát .....	Trang 7
Điều 17. Lấy ý kiến bằng văn bản, qua thư điện tử .....	Trang 8
Điều 18. Thông qua quyết định của Ban Kiểm soát.....	Trang 9
<b>CHƯƠNG III: MỐI QUAN HỆ LÀM VIỆC GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG SAIGONBANK.....</b>	<b>Trang 9</b>
Điều 19. Mối quan hệ làm việc với Hội đồng quản trị.....	Trang 9
Điều 20. Mối quan hệ làm việc với Tổng Giám đốc .....	Trang 10
Điều 21. Mối quan hệ với cổ đông SAIGONBANK .....	Trang 10
<b>CHƯƠNG IV: CÔNG TÁC BÁO CÁO.....</b>	<b>Trang 10</b>
Điều 22. Báo cáo cho Cơ quan nhà nước .....	Trang 10
Điều 23. Báo cáo tại SAIGONBANK.....	Trang 10
<b>CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....</b>	<b>Trang 11</b>
Điều 24. Tổ chức thực hiện .....	Trang 11
Điều 25. Hiệu lực thi hành .....	Trang 11

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số \_\_\_\_/2025/SGB-BKS-QĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2025

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành "Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát  
Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương"**

**BAN KIỂM SOÁT**

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các thông tư sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-NH5 ngày 04/5/1993 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc cấp giấy phép hoạt động cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
- Căn cứ Biên bản họp Ban Kiểm soát số 07/2024/BKS-BBH ngày 10/12/2024;
- Căn cứ Nghị quyết số \_\_\_\_/SGB-ĐHĐCĐ-NQ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 03/2020/SGB-BKS-QĐ ngày 10/3/2020 của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công thương về việc ban hành "Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương".

**Điều 3.** Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Chánh Văn Phòng Hội đồng quản trị, Trưởng Kiểm toán nội bộ, Trưởng các Phòng tại Hội sở, Giám đốc các Chi nhánh, Giám đốc Trung tâm Kinh doanh thẻ và Giám đốc Công ty con thuộc hệ thống Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Ban Kiểm soát (lưu).

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Trần Thế Truyền**



**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số \_\_\_\_/2025/SGB-BKS-QĐ ngày \_\_ tháng \_\_ năm 2025  
của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương)*

**CHƯƠNG I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, mối quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc của SAIGONBANK.
2. Mọi hoạt động của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát, đơn vị, cá nhân có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát phải tuân thủ Điều lệ SAIGONBANK và Quy chế này.
3. Việc tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát áp dụng quy định của Quy chế này, Điều lệ SAIGONBANK và quy định của pháp luật.
4. Trường hợp Quy chế này có quy định khác hoặc không có quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát so với quy định của pháp luật thì áp dụng các quy định của pháp luật.
5. Trường hợp Quy chế này có quy định khác hoặc không có quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát so với Điều lệ SAIGONBANK thì áp dụng quy định tại Điều lệ SAIGONBANK.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a. “SAIGONBANK”: là Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
  - b. “Người quản lý của SAIGONBANK”: bao gồm Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ SAIGONBANK;
  - c. “Người điều hành của SAIGONBANK”: bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh và các chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ SAIGONBANK;
  - d. “Ngân hàng Nhà nước”: là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
  - e. “Hệ thống kiểm soát nội bộ” là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của SAIGONBANK và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro.
2. Các từ ngữ đã được định nghĩa trong Điều lệ SAIGONBANK cũng có nghĩa tương tự như trong Quy chế này.
3. Trong Quy chế này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản pháp luật nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản pháp luật thay thế.

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động**

1. Ban Kiểm soát SAIGONBANK tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước, Điều lệ SAIGONBANK, Quy chế này và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Mọi diễn biến và những thông tin thu thập được trong quá trình giám sát của Ban Kiểm soát phải được xem xét, đánh giá chính trực, khách quan, bảo mật, trách nhiệm, thận trọng.

3. Tất cả các báo cáo, kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát gửi cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Người điều hành của SAIGONBANK và các Cơ quan Nhà nước phải được thảo luận tập thể trong Ban Kiểm soát và tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị.

4. Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm cá nhân về phạm vi công việc được phân công của từng thành viên Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm báo cáo về việc thực hiện các công việc được phân công phụ trách.

## **CHƯƠNG II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Mục 1**

### **QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 4. Cơ cấu và nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát có tối thiểu 05 (năm) thành viên, số lượng thành viên Ban Kiểm soát do Điều lệ SAIGONBANK quy định.

2. Ban Kiểm soát bao gồm 01 (một) Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

3. Ban Kiểm soát có Phòng Kiểm toán nội bộ, bộ phận giúp việc để thực hiện nhiệm vụ của mình.

4. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

5. Trường hợp Ban Kiểm soát có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, SAIGONBANK phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu.

6. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

#### **Điều 5. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ**

Những trường hợp không được là thành viên Ban Kiểm soát quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 6. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ**

Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ là thành viên Ban Kiểm soát quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát**

Tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **Điều 8. Những trường hợp đương nhiên mất tư cách, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát**

Các trường hợp đương nhiên mất tư cách, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **Điều 9. Cung cấp, công bố công khai thông tin**

Việc cung cấp, công bố công khai thông tin đối với thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **Điều 10. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban Kiểm soát**

Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban Kiểm soát của SAIGONBANK phải tối thiểu bao gồm các quy tắc sau đây:

1. Chính trực: thực hiện công việc được giao một cách thẳng thắn, trung thực;
2. Khách quan: thực hiện công việc được giao khách quan; đánh giá công bằng không vì lợi ích cá nhân hoặc lợi ích của người khác;
3. Bảo mật: tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của SAIGONBANK;
4. Trách nhiệm: thực hiện công việc được giao đảm bảo tiến độ và chất lượng;
5. Thận trọng: thực hiện công việc được giao một cách thận trọng.

### **Mục 2**

## **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát**

1. Giám sát hoạt động quản trị, điều hành SAIGONBANK trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ của SAIGONBANK.

2. Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của SAIGONBANK về kế toán, báo cáo.

3. Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành SAIGONBANK, có quyền sử dụng các nguồn lực của SAIGONBANK để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

4. Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của SAIGONBANK; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

5. Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SAIGONBANK thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hằng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

6. Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật Các tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của SAIGONBANK, cụ thể: Những trường hợp không được cấp tín dụng; Hạn chế cấp tín dụng; Giới hạn cấp tín dụng;



Giới hạn góp vốn, mua cổ phần; Tỷ lệ đảm bảo an toàn; Kinh doanh bất động sản; Yêu cầu bảo đảm an toàn giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng; Quyền, nghĩa vụ của công ty kiểm soát; Góp vốn, mua cổ phần giữa các công ty con, công ty liên kết, công ty kiểm soát; Xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp can thiệp sớm.

7. Kiểm tra sổ sách kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của SAIGONBANK khi xét thấy cần thiết hoặc trong các trường hợp sau đây:

a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

b) Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước hoặc của cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Việc kiểm tra được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

8. Kịp thời thông báo cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý, người điều hành của SAIGONBANK có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của SAIGONBANK, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có).

9. Lập danh sách cổ đông sáng lập trong thời hạn 05 năm kể từ ngày là cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của SAIGONBANK, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.

10. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ của SAIGONBANK.

11. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Các tổ chức tín dụng hoặc vượt quá thẩm quyền được giao hoặc trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ SAIGONBANK.

12. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ.

13. Kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 6, 8 và 11 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, người có liên quan theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.

14. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

15. Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ SAIGONBANK.

## **Điều 12. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát**

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều 11 Quy chế này và chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

2. Triệu tập và làm chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát.

3. Thay mặt Ban Kiểm soát ký văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

4. Thay mặt Ban Kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường quy định tại khoản 11 Điều 11 Quy chế này hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường.

5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.



6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến đó khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc của Ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Kiểm soát.

8. Bảo đảm thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban Kiểm soát phải xem xét.

9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát.

10. Chỉ được ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm soát thực hiện quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ.

11. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ SAIGONBANK.

### **Điều 13. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát**

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ SAIGONBANK, quy định nội bộ của Ban Kiểm soát và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban Kiểm soát để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của SAIGONBANK và của cổ đông; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

2. Bầu một thành viên Ban Kiểm soát làm Trưởng Ban Kiểm soát.

3. Yêu cầu Trưởng Ban Kiểm soát triệu tập Ban Kiểm soát họp bất thường.

4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.

5. Yêu cầu người quản lý báo cáo, giải trình về thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh của công ty con, kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và quyết định khác trong quản lý, điều hành SAIGONBANK.

6. Yêu cầu người quản lý, người điều hành, nhân viên của SAIGONBANK cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

7. Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường của SAIGONBANK và chịu trách nhiệm về đánh giá, kết luận của mình.

8. Tham dự cuộc họp của Ban Kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.

9. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ SAIGONBANK.

### **Điều 14. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát**

1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo phải được gửi đến Trưởng Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến cho Trưởng Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

3. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do SAIGONBANK phát hành được gửi đến Trưởng Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của SAIGONBANK lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các

địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của SAIGONBANK trong giờ làm việc để thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **Điều 15. Thù lao, tiền lương, thưởng và các lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát**

Thù lao, tiền lương, thưởng và các lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông SAIGONBANK, Điều lệ SAIGONBANK, quy định nội bộ của SAIGONBANK và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **Mục 3**

### **CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 16. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát**

##### **1. Cuộc họp bầu Trưởng Ban Kiểm soát:**

a. Cuộc họp Ban Kiểm soát đầu tiên phải được tổ chức trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau ngày các thành viên được bầu. Người có phiếu bầu cao nhất triệu tập, trường hợp có 02 (hai) hay nhiều thành viên có số phiếu bầu ngang nhau thì các thành viên trúng cử thống nhất chọn 01 (một) người trong số họ để triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát đầu tiên và bầu Trưởng Ban Kiểm soát. Người được quyền triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát dự kiến chương trình, thời gian và địa điểm họp trước ngày họp dự kiến ít nhất 07 (bảy) ngày.

b. Trong thời hạn tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách, bãi nhiệm, miễn nhiệm, các thành viên Ban Kiểm soát còn lại họp để bầu một thành viên là Trưởng Ban Kiểm soát.

##### **2. Cuộc họp:**

Ban Kiểm soát họp ít nhất 01 (một) lần mỗi quý, cuộc họp được tiến hành sau 05 (năm) ngày kể từ khi gửi thông báo cho các thành viên Ban Kiểm soát.

##### **3. Cuộc họp bất thường:**

a. Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát được Trưởng Ban Kiểm soát triệu tập khi cần thiết hoặc trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày theo đề nghị của:

- (i) Ngân hàng Nhà nước;
- (ii) Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- (iii) Ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng quản trị;
- (iv) Ít nhất 2/3 số thành viên Ban Kiểm soát;
- (v) Tổng Giám đốc hoặc những người khác do Điều lệ quy định;

b. Trường hợp sau hai lần đề nghị liên tiếp mà Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập cuộc họp bất thường thì các thành viên Ban Kiểm soát còn lại bầu một trong số họ theo nguyên tắc đa số để triệu tập và là chủ tọa cuộc họp bất thường.

##### **4. Thông báo, hình thức, thành phần:**

a. Trưởng Ban Kiểm soát là người triệu tập và chủ trì cuộc họp, ngoại trừ cuộc họp bầu Trưởng Ban Kiểm soát và trường hợp tại điểm b khoản 3 Điều này. Trường hợp vắng mặt, Trưởng Ban Kiểm soát có thể ủy quyền bằng văn bản cho thành viên Ban Kiểm soát khác thực hiện nhiệm vụ này.

b. Thông báo triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát lập bằng tiếng Việt, ghi rõ: thời gian, địa điểm, hình thức họp, nội dung họp và các tài liệu đính kèm (nếu có). Thông báo này có thể bằng giấy mời, điện thoại, tin nhắn, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác, đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của thành viên Ban Kiểm soát đã đăng ký tại SAIGONBANK.

c. Trường hợp vắng mặt, thành viên Ban Kiểm soát thông báo cho Ban Kiểm soát ít nhất 02 (hai) ngày trước khi cuộc họp diễn ra, có quyền ủy quyền cho người thay thế là một trong các thành viên Ban Kiểm soát khác.



d. Cuộc họp Ban Kiểm soát có thể tiến hành theo hình thức họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc kết hợp cả hai. Hình thức này phải ghi rõ trong Biên bản họp Ban Kiểm soát.

e. Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành tại trụ sở SAIGONBANK hoặc địa điểm khác theo sự thống nhất của các thành viên Ban Kiểm soát.

f. Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành khi có 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban Kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền dự họp. Trường hợp cuộc họp của Ban Kiểm soát được triệu tập nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định tại Điểm này, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp lần hai trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập họp vẫn không đủ số thành viên tham dự theo quy định tại Điểm này, Trưởng Ban Kiểm soát phải thông báo cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và đề nghị triệu tập Đại hội cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 (ba mươi) ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Ban Kiểm soát.

#### 5. Biên bản họp Ban Kiểm soát

a. Các cuộc họp Ban Kiểm soát phải được ghi biên bản, có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản cuộc họp được lập bằng tiếng Việt, ghi chi tiết, rõ ràng, thể hiện một số nội dung chủ yếu sau: Thời gian, địa điểm, thành phần dự họp, hình thức họp, nội dung họp, kết quả biểu quyết (nếu có), chữ ký tất cả các thành viên dự họp.

b. Biên bản họp Ban Kiểm soát và các tài liệu liên quan được lưu giữ tại SAIGONBANK bởi Ban Kiểm soát.

### **Điều 17. Lấy ý kiến bằng văn bản, qua thư điện tử**

1. Ban Kiểm soát có thể thông qua các quyết định của mình bằng cách tổ chức lấy ý kiến của các thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản hoặc qua thư điện tử, trừ trường hợp bầu Trưởng Ban Kiểm soát.

2. Trưởng Ban Kiểm soát có quyền tổ chức lấy ý kiến của các thành viên Ban Kiểm soát để thông qua các quyết định của Ban Kiểm soát bằng văn bản hoặc qua thư điện tử nếu xét thấy không cần thiết tổ chức cuộc họp.

3. Trưởng Ban Kiểm soát có trách nhiệm chỉ đạo việc gửi phiếu lấy ý kiến bằng văn bản hoặc thư điện tử và các tài liệu cần thiết đến các thành viên Ban Kiểm soát có quyền biểu quyết chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến hoặc gửi ý kiến qua thư điện tử.

4. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau:

- a. Mục đích lấy ý kiến;
- b. Vấn đề cần lấy ý kiến;
- c. Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- d. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến;
- e. Chữ ký của Trưởng Ban Kiểm soát đối với lấy ý kiến bằng văn bản hoặc phiếu ý kiến được gửi bằng địa chỉ email đã đăng ký đối với lấy ý kiến bằng thư điện tử;
- f. Chữ ký của thành viên Ban Kiểm soát đối với lấy ý kiến bằng văn bản hoặc phiếu ý kiến được gửi bằng địa chỉ email đã đăng ký đối với lấy ý kiến bằng thư điện tử.

5. Các thành viên Ban Kiểm soát có thể gửi ý kiến theo một trong các hình thức sau:

a. Qua thư có bảo đảm: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Ban Kiểm soát. Phiếu lấy ý kiến gửi về Ban Kiểm soát lưu trong phong bì dán kín, người khác không được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Qua thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Ban Kiểm soát thông qua địa chỉ thư điện tử của Trưởng Ban Kiểm soát và được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

6. Các phiếu lấy ý kiến hoặc thư điện tử gửi về Ban Kiểm soát sau thời hạn lấy ý kiến hoặc đã bị mở đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản và bị tiết lộ trước thời điểm

kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không gửi về Ban Kiểm soát đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản hoặc không gửi đến địa chỉ thư điện tử của Trưởng Ban Kiểm soát đối với trường hợp lấy ý kiến bằng thư điện tử được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

7. Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức, chỉ đạo bộ phận giúp việc kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu, gồm nội dung chủ yếu sau: các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua; ý kiến của từng thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia biểu quyết; kết quả biểu quyết của từng vấn đề lấy ý kiến để thông qua. Trưởng Ban Kiểm soát và những người tham gia kiểm phiếu cùng ký tên. Phiếu lấy ý kiến của các thành viên Ban Kiểm soát, Biên bản kiểm phiếu được lưu giữ tại Ban Kiểm soát. Kết quả kiểm phiếu được thông báo đến các thành viên Ban Kiểm soát.

8. Việc thông qua quyết định của Ban Kiểm soát bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc lấy ý kiến qua thư điện tử có giá trị như được thông qua tại cuộc họp Ban Kiểm soát.

### **Điều 18. Thông qua quyết định của Ban Kiểm soát**

1. Mỗi thành viên Ban Kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết, quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua khi được đa số thành viên Ban Kiểm soát có quyền biểu quyết tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát được Trưởng Ban Kiểm soát ủy quyền làm chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát vắng mặt).

2. Quyết định của Ban Kiểm soát được thể hiện bằng văn bản như: Biên bản, Nghị quyết, Quyết định, Thông báo, Kết luận ...

## **CHƯƠNG III**

### **MỐI QUAN HỆ LÀM VIỆC GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG SAIGONBANK**

#### **Điều 19. Mối quan hệ làm việc với Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị phải đảm bảo Trưởng Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, được quyền tham gia thảo luận về các nội dung cuộc họp nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Ngoài các thông tin báo cáo định kỳ, Trưởng Ban Kiểm soát có quyền đề nghị Hội đồng quản trị cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của SAIGONBANK.

3. Hội đồng quản trị bảo đảm rằng tất cả bản sao các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị cũng như các nghị quyết, quyết định và biên bản họp Hội đồng quản trị được cung cấp cho Trưởng Ban Kiểm soát cùng thời điểm và phương thức với việc cung cấp cho thành viên Hội đồng quản trị.

4. Chương trình, nội dung và dự kiến các vấn đề quyết nghị tại cuộc họp Hội đồng quản trị phải được gửi đến Trưởng Ban Kiểm soát cùng thời điểm và phương thức gửi đến thành viên Hội đồng quản trị.

5. Ban Kiểm soát thông tin cho Hội đồng quản trị về kết quả kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Hội đồng quản trị.

6. Hội đồng quản trị thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và thông báo cho Ban Kiểm soát về kết quả thực hiện kiến nghị.



## **Điều 20. Mối quan hệ làm việc với Tổng Giám đốc**

1. Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của SAIGONBANK. Ngoài ra, Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo hoặc cung cấp thông tin theo yêu cầu của Trường Ban Kiểm soát.

2. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của SAIGONBANK, Tổng Giám đốc cần báo cáo ngay cho Trường Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát để có hướng xử lý.

3. Tổng Giám đốc có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để Trường Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát được tiếp cận thông tin, báo cáo kịp thời để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Ban Kiểm soát thông tin cho Tổng Giám đốc về kết quả kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng Giám đốc.

5. Tổng Giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với Tổng Giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và báo cáo Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát kết quả thực hiện các kiến nghị.

6. Các văn bản báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị phải được gửi đến Trường Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như gửi đến thành viên Hội đồng quản trị.

## **Điều 21. Mối quan hệ với cổ đông SAIGONBANK**

1. Ban Kiểm soát báo cáo cổ đông về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều lệ SAIGONBANK.

2. Ban Kiểm soát báo cáo, giải trình về những vấn đề mà cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn yêu cầu kiểm tra theo quy định pháp luật, Điều lệ SAIGONBANK.

## **CHƯƠNG IV CÔNG TÁC BÁO CÁO**

### **Điều 22. Báo cáo cho Cơ quan nhà nước**

1. Ban Kiểm soát ban hành Kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm theo đề nghị của Trường Kiểm toán nội bộ sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc. Kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm được ban hành trước ngày 15 tháng 12 của năm trước. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành (sửa đổi, bổ sung), Ban Kiểm soát gửi Kế hoạch kiểm toán nội bộ cho Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng)

2. Hàng năm, Ban Kiểm soát phải gửi Báo cáo về kiểm toán nội bộ cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Ban Kiểm soát báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác khi có yêu cầu.

### **Điều 23. Báo cáo tại SAIGONBANK**

1. Định kỳ (quý, năm), Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh cho Ban Kiểm soát.

2. Định kỳ (quý, năm), Ban Kiểm soát thực hiện báo cáo dựa trên báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh; thông qua các báo cáo, sổ sách, chứng từ, tài liệu khi cần thiết; tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính, tín dụng, thu nhập, chi phí, lợi nhuận.

3. Cuối năm tài chính, Ban Kiểm soát soạn thảo và tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về Báo cáo thẩm định Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính và đánh giá công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

## **CHƯƠNG V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 24. Tổ chức thực hiện**

Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Chánh Văn Phòng Hội đồng quản trị, Trưởng Kiểm toán nội bộ, Trưởng các Phòng tại Hội sở, Giám đốc các Chi nhánh, Giám đốc Trung tâm Kinh doanh thẻ và Giám đốc Công ty con thuộc hệ thống Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

#### **Điều 25. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

**Trần Thế Truyền**

Số: /SCB-HĐQT-TTr  
Về phương án phát hành cổ phiếu để  
tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

Kính gửi: **QUÝ CỔ ĐÔNG**  
**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (sửa đổi, bổ sung);
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (sửa đổi, bổ sung);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (sửa đổi, bổ sung);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sửa đổi, bổ sung);
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

### **I. Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ**

- Ngày 08/06/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 689/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025” (Quyết định số 689/QĐ-TTg), yêu cầu:

“2. Mục tiêu cụ thể:...b) TCTD phải có biện pháp bảo đảm có số vốn điều lệ năm 2025 như sau:...Đối với các NHTM: (i) Nhóm NHTM trong nước có tiềm lực tài chính, năng lực cạnh tranh, quy mô lớn: vốn điều lệ tối thiểu đạt 15.000 tỷ đồng; (ii) Nhóm NHTM trong nước có tiềm lực tài chính, năng lực cạnh tranh, quy mô nhỏ và trung bình và NHTM có vốn nước ngoài: vốn điều lệ tối thiểu đạt 5.000 tỷ đồng;...”

- Theo Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 của SAIGONBANK đã được Hội đồng quản trị SAIGONBANK thông qua theo ý kiến chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Theo đó, SAIGONBANK đã xây dựng mục tiêu, định hướng cơ cấu lại SAIGONBANK đến năm 2025:

### **“2. Mục tiêu cụ thể, định hướng cơ cấu lại SAIGONBANK đến năm 2025:**

- Tiếp tục cơ cấu lại hoạt động SAIGONBANK trên các mặt: nâng cao năng lực tài chính và chất lượng tín dụng; nâng cao năng lực quản trị, điều hành, tính minh bạch, tính giải trình để đảm bảo hoạt động SAIGONBANK phát triển an toàn,



**hiệu quả; tăng vốn điều lệ, đảm bảo mức vốn điều lệ tối thiểu đạt 5.000 tỷ đồng theo quy định, thời gian hoàn thành chậm nhất vào cuối năm 2025”**

- Nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng khả năng tuân thủ các yêu cầu của Thông tư số 41/2016/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung) và Thông tư số 13/2018/TT-NHNN theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cải thiện hoạt động SAIGONBANK theo hướng an toàn và hiệu quả hơn theo quy định về an toàn vốn của Ủy ban Basel (Basel II và các tài liệu cập nhật).

- Nâng cao quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh; từng bước đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại.

- Nâng cao khả năng đáp ứng các quy định về giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động.

- Tăng tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với khách hàng, góp phần mở rộng đối tượng khách hàng.

- Tăng nguồn vốn trung và dài hạn của SAIGONBANK, từ đó tăng khả năng đáp ứng tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Theo Thông tư số 22/2019/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung).

- Tăng thêm nguồn vốn để đầu tư vào các giải pháp kinh doanh, phát triển công nghệ ngân hàng và hệ thống quản trị rủi ro.

## **II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ**

SAIGONBANK dự kiến phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với nội dung cụ thể như sau:

- **Loại cổ phiếu:** cổ phiếu phổ thông;
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng một cổ phần);
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 338.799.141 cổ phiếu;
- **Số lượng cổ phiếu quỹ:** - cổ phiếu;
- **Mức vốn điều lệ trước khi phát hành:** 3.387.991.410.000 đồng;
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 33.879.914 cổ phiếu;
- **Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:** 338.799.141.000 đồng;
- **Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành:** 3.726.790.551.000 đồng.
- **Nguồn sử dụng để tăng vốn điều lệ:**

SAIGONBANK phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu căn cứ trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán của SAIGONBANK, với tỷ lệ phát hành là 10%, tổng giá trị là 338,799 tỷ đồng. Nguồn vốn phát hành:



Đơn vị: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán độc lập riêng lẻ	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán độc lập hợp nhất	Số tiền được sử dụng để tăng vốn điều lệ
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	94.055.786.704	94.055.786.704	94.055.786.704
2	Nguồn vốn chủ sở hữu_Thặng dư vốn cổ phần	715.830.000	715.830.000	715.830.000
3	Nguồn vốn chủ sở hữu_Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối:	290.167.243.084	290.461.043.054	
3.1	Lợi nhuận dùng để phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, trong đó:	235.243.864.654	235.210.493.734	235.243.864.654
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2024	24.244.148.080	24.210.777.160	24.244.148.080
	- Lợi nhuận chưa chia	210.999.716.574	210.999.716.574	210.999.716.574
3.2	Trích lập các quỹ pháp định từ lợi nhuận sau thuế của năm 2024:	15.833.505.302	15.833.505.302	
	- Trích quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (10%)	7.916.752.651	7.916.752.651	
	- Trích quỹ dự phòng tài chính (10%)	7.916.752.651	7.916.752.651	
3.3	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2024 sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và sau khi trích lập các quỹ pháp định	39.089.873.128	39.417.044.018	
4	Các quỹ khác:			
4.1	Quỹ dự phòng tài chính	307.790.798.645	307.790.798.645	
4.2	Quỹ đầu tư phát triển	8.783.659.642	8.817.030.562	8.783.659.642
<b>Số tiền được sử dụng để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu</b>				<b>338.799.141.000</b>

- **Hình thức tăng vốn:** Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu cổ phiếu phổ thông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ phiếu tăng thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- **Tỷ lệ thực hiện quyền: 10%:** Theo đó, cổ đông hiện có tên trong danh sách sở hữu cổ phiếu phổ thông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông đang sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận thêm 10 cổ phiếu mới.

- **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2025. Sau khi xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và hoàn tất các thủ tục khác theo quy định của pháp luật. Sau khi hoàn thành các thủ tục với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, Hội đồng quản trị SAIGONBANK sẽ quyết định và thông báo thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ phiếu tăng thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: tại thời điểm chốt danh sách, cổ đông nắm giữ 115 cổ phần thì số cổ phần được nhận thêm là 11,5 cổ phần, làm tròn là 11 cổ phần.*

- Dự kiến thay đổi cơ cấu và tỷ lệ vốn cổ phần của các cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên; Danh sách nhà đầu tư nước ngoài (Đính kèm Phụ lục 1).

### **III. Phương án sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ**

Vốn Điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của SAIGONBANK trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng cho một số lĩnh vực như sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, đầu tư đổi mới hạ tầng công nghệ thông tin chuyển đổi số: đầu tư công nghệ và tài sản cố định.

- Từng bước đáp ứng yêu cầu về vốn điều lệ theo quy định tại Thông tư số 32/2024/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại.

- Mở rộng hoạt động tín dụng, kinh doanh vốn và các hoạt động kinh doanh khác của SAIGONBANK.

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cân đối và phân bổ số tiền thu được từ đợt tăng vốn vào các mục đích trên một cách hợp lý, đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Ngân hàng và cổ đông.

### **IV. Khả năng quản trị vốn sau khi tăng vốn điều lệ**

- Quy mô vốn điều lệ tăng lên đòi hỏi công tác quản trị, quản lý, giám sát của SAIGONBANK cũng phải tăng lên tương ứng.

- Tính đến thời điểm hiện tại, Hội đồng quản trị SAIGONBANK gồm 07 thành viên là những cá nhân có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp, tài chính ngân hàng, có tầm nhìn chiến lược. Các vấn đề trước khi quyết định đều được thảo luận một cách kỹ lưỡng, cân trọng trên cơ sở đồng thuận, biểu quyết theo đa số. Đây là một trong các yếu tố quyết định cho sự ổn định và bền vững trong hoạt động của SAIGONBANK. Hội đồng quản trị đóng vai trò xây dựng định hướng chiến lược tổng thể và định hướng hoạt động lâu dài cho SAIGONBANK,

chỉ đạo xây dựng các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Ban Điều hành của SAIGONBANK gồm những cá nhân có chuyên môn, nhiều kinh nghiệm, có năng lực quản lý điều hành, nắm bắt và thực thi đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban điều hành có chức năng cụ thể hóa chiến lược tổng thể và các mục tiêu được ngân hàng đề ra bằng các kế hoạch và phương án kinh doanh; tham mưu cho Hội đồng quản trị các vấn đề về chiến lược, chính sách và trực tiếp điều hành mọi hoạt động của SAIGONBANK.

- SAIGONBANK đã xây dựng được cơ chế quản trị và điều hành theo các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động ngân hàng, theo quy định về an toàn vốn của Ủy ban Basel (Basel II và các tài liệu cập nhật).

- Ban Kiểm soát của SAIGONBANK hiện có 05 thành viên trong đó có 04 thành viên chuyên trách. Việc kiểm soát tính tuân thủ được thực hiện theo quy định, đội ngũ nhân sự làm công tác kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Ngân hàng được tăng cường cả về lượng và chất.

- Hệ thống công nghệ thông tin tại SAIGONBANK hiện đại, các quy trình quản lý được tin học hóa, nối mạng toàn hệ thống đáp ứng yêu cầu cao của công tác quản lý. Đây cũng chính là yếu tố quan trọng giúp SAIGONBANK tăng khả năng cung ứng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại cho khách hàng.

#### **V. Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh sau khi thay đổi vốn điều lệ**

Sau khi tăng vốn điều lệ và thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ đã nêu trên, SAIGONBANK tiếp tục tăng trưởng về quy mô hoạt động (Đính kèm Phụ lục 2).

#### **VI. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông**

Hội đồng quản trị SAIGONBANK kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua:

1. Thông qua “Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của SAIGONBANK” để trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Để thuận tiện cho quá trình thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ nêu trên, Hội đồng quản trị SAIGONBANK kính trình Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện và phê duyệt các Quyết định của Hội đồng quản trị đối với các công việc sau đây:

- Bổ sung/sửa đổi Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo yêu cầu của Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết và triển khai các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Quyết định ký kết các văn bản liên quan để thực hiện việc tăng vốn điều lệ.

- Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế.

- Quyết định lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu sau khi được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

- Hội đồng quản trị của SAIGONBANK được toàn quyền thực hiện các thủ tục sửa đổi Giấy phép hoạt động, đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất Phương án tăng vốn điều lệ.

- Sửa đổi các điều, khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ SAIGONBANK sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ phù hợp với thực tiễn hoạt động và tuân thủ các quy định hiện hành;

- Quyết định các nội dung khác có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, VP.HĐQT.

**VŨ QUANG LÂM**



**I. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên**

STT	Tên cổ đông	SỐ ĐKSII	Địa chỉ	Thông tin Người Đại diện theo pháp luật	Thời điểm hiện tại (VDL: 3.387,991 tỷ đồng)			Dự kiến sau khi tăng vốn (VDL: 3.726,79 tỷ đồng)			
					Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 25/03/2025	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết	Cổ tức	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết
1	Văn phòng Thành ủy TP HCM	2079-QĐ/TU	127 Trương Định, P.7, Q.3, Tp.hcm	- Ông Phạm Hồng Sơn - Số CCCD: 079081005676 - Ngày cấp: 06/12/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	61.610.533	18,18%	18,18%	6.161.053,30 (làm tròn là 6.161.053 cổ phiếu)	67.771.586	18,18%	18,18%
2	Công ty TNHH Một thành viên xây dựng và kinh doanh nhà Phú Nhuận	0300518459	99 NGUYỄN VĂN TRÔI, PHƯỜNG 12, QUẬN PHÚ NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH	- Ông Phạm Văn Thắng - Số CCCD: 072069007975 - Ngày cấp: 13/01/2022 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	56.375.000	16,64%	16,64%	5.637.500	62.012.500	16,64%	16,64%
3	Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa	0300516370	238 Đường 3/2 P12, Q10, Tp.Hcm	- Bà Nguyễn Kim Oanh - Số CCCD: 079179006616 - Ngày cấp: 09/05/2023 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	55.400.943	16,35%	16,35%	5.540.094,30 (làm tròn là 5.540.094 cổ phiếu)	60.941.037	16,35%	16,35%
4	Công ty TNHH Một thành viên Đầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	0300507707	27 Nguyễn Thông, P. 7, Quận 3, TP. HCM	- Ông Phạm Văn Thoại - Số CCCD: 079064008984 - Ngày cấp: 27/12/2023 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	47.708.053	14,08%	14,08%	4.770.805,30 (làm tròn là 4.770.805 cổ phiếu)	52.478.858	14,08%	14,08%
5	Công ty cổ phần Phát Đại Cát	0317124438	198 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Võ Thị Sáu, Q. 3, TP. HCM	- Ông Lê Huỳnh Gia Hoàng - Số CCCD: 079088005080 - Ngày cấp: 13/09/2018 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	33.502.602	9,89%	9,89%	3.350.260,20 (làm tròn là 3.350.260 cổ phiếu)	36.852.862	9,89%	9,89%

**II. Cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên**

STT	Tên cổ đông	Tên người có liên quan đến cổ đông	SỐ ĐKSII	Thông tin Người Đại diện theo pháp luật	Địa chỉ	Thời điểm hiện tại (VDL: 3.387,991 tỷ đồng)			Dự kiến sau khi tăng vốn (VDL: 3.726,79 tỷ đồng)			
						Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 25/03/2025	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết	Cổ tức	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết
1	Văn phòng Thành ủy TP HCM		2079-QĐ/TU	- Ông Phạm Hồng Sơn - Số CCCD: 079081005676 - Ngày cấp: 06/12/2021 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	127 Trương Định, P.7, Q.3, Tp.hcm	61.610.533	18,18%	18,18%	6.161.053,30 (làm tròn là 6.161.053 cổ phiếu)	67.771.586	18,18%	18,18%
		Công ty TNHH Một thành viên xây dựng và kinh doanh nhà Phú Nhuận	0300518459	- Ông Phạm Văn Thắng - Số CCCD: 072069007975 - Ngày cấp: 13/01/2022 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	99 NGUYỄN VĂN TRÔI, PHƯỜNG 12, QUẬN PHÚ NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH	56.375.000	16,64%	16,64%	5.637.500	62.012.500	16,64%	16,64%
		Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa	0300516370	- Bà Nguyễn Kim Oanh - Số CCCD: 079179006616 - Ngày cấp: 09/05/2023 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	238 Đường 3/2 P12, Q10, Tp.Hcm	55.400.943	16,35%	16,35%	5.540.094,30 (làm tròn là 5.540.094 cổ phiếu)	60.941.037	16,35%	16,35%
		Công ty TNHH Một thành viên Đầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	0300507707	- Ông Phạm Văn Thoại - Số CCCD: 079064008984 - Ngày cấp: 27/12/2023 - Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	27 Nguyễn Thông, P 7, Quận 3, TP. HCM	47.708.053	14,08%	14,08%	4.770.805,30 (làm tròn là 4.770.805 cổ phiếu)	52.478.858	14,08%	14,08%

**III. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài**

Cổ đông	Thời điểm hiện tại (VDL: 3.387,991 tỷ đồng)			Dự kiến sau khi tăng vốn (VDL: 3.726,79 tỷ đồng)			
	Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 25/03/2025	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn có phần có quyền biểu quyết	Cổ tức	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn có phần có quyền biểu quyết
Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài	33.761.810	9,97%	9,97%	3.376.181,00	37.137.991	9,97%	9,97%

Tên cổ đông	Trước khi tăng vốn (VDL: 3.387,991 tỷ đồng)		Dự kiến sau khi tăng vốn (VDL: 3.726,79 tỷ đồng)		
	Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 25/03/2025	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Cổ tức	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên VDL
Hội đồng quản trị	0				
Ban Kiểm soát					
Trần Thế Truyền	3.666	0,0011%	366,60 (làm tròn là 366 cổ phiếu)	4.032	0,0011%
Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	1.100	0,0003%	110	1.210	0,0003%
Vũ Quỳnh Mai	17.084	0,0050%	1.708,40 (làm tròn là 1.708 cổ phiếu)	18.792	0,0050%
Nguyễn Đào Phương Linh	193	0,0001%	19,30 (làm tròn là 19 cổ phiếu)	212	0,0001%
Tổng Giám đốc	-				

**Phụ lục 02****Quy mô hoạt động của SAIGONBANK sau khi tăng vốn điều lệ**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tăng trưởng	
			Số tuyệt đối	Tỷ lệ tăng trưởng
1. Tổng tài sản	33.260	34.900	1.640	5%
2. Huy động	28.641	30.100	1.459	5%
3. Cho vay	22.495	24.700	2.205	10%
4. Thanh toán đối ngoại (triệu USD)	284	330	46	16%
5. Các chỉ tiêu				
- Tỷ lệ nợ nhóm 3 - 5	2,20%	Theo quy định NHNN		
6. Lợi nhuận trước thuế	99,34	300	201	
7. Lợi nhuận sau thuế	79,17	240	161	
8 Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu bình quân	1,94%	6%		



DỰ THẢO

Số /SGB-ĐHĐCĐ-NQ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

### PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 24/04/2025 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2024; Kế hoạch kinh doanh năm 2025; Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị năm 2024; Quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý với các nội dung cơ bản như sau:

#### 1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:

- Tổng tài sản: 33.260,40 tỷ đồng, tăng 5,59% so với đầu năm, đạt 103% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Vốn huy động: 28.641,12 tỷ đồng, tăng 7,64% so với đầu năm, đạt 105% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Tổng dư nợ cho vay: 22.494,54 tỷ đồng, tăng 10,39% so với đầu năm, đạt 98% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Nợ xấu (nhóm 3-5) thời điểm 31/12/2024 chiếm tỷ lệ 2,20%.
- Lợi nhuận trước thuế: 99,34 tỷ đồng, đạt 27% chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

#### 2. Định hướng tổng quát năm 2025:

Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo đúng định hướng, mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. củng cố và nâng cao hệ thống quản trị điều hành, quản trị rủi ro, hướng tới chuẩn mực Basel III. Đẩy mạnh chuyển đổi số theo lộ trình phù hợp. Nâng cao giá trị thương hiệu. Đảm bảo hoạt động của SAIGONBANK tuân thủ quy định pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả.



### 3. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:

- Tổng tài sản: 34.900 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm 2024.
- Vốn huy động: 30.100 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm 2024.
- Tổng dư nợ cho vay: 24.700 tỷ đồng, tăng 10% so với thực hiện năm 2024.
- Nợ xấu (nhóm 3-5): theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Thanh toán đối ngoại: 300 triệu USD.
- Lợi nhuận trước thuế: 300 tỷ đồng.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024.

**Điều 3.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Đơn vị: đồng

#### 1. Lợi nhuận Ngân hàng:

1.1 Lợi nhuận hợp nhất trước thuế của Ngân hàng	99.343.901.444
1.2 Thuế thu nhập doanh nghiệp Ngân hàng	20.176.374.934
1.3 Lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng	79.167.526.510

#### 2. Phân phối lợi nhuận:

2.1 Trích lập các quỹ pháp định:	15.833.505.302
- Trích quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (10%) (Theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 148 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội)	7.916.752.651
- Trích quỹ dự phòng tài chính (10%) (Theo quy định tại Khoản 4 Điều 23 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ)	7.916.752.651
2.2 Lợi nhuận năm 2024 còn lại sau khi trích 2.1	63.334.021.208
2.3 Lợi nhuận năm 2024 dự kiến dùng để Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	24.244.148.080
2.4. Lợi nhuận năm 2024 còn lại dự kiến	39.089.873.128

Giao Hội đồng quản trị quyết định việc trích lập các quỹ còn lại (Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động; Quỹ thưởng của Người quản lý)

**Điều 4.** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

**Điều 5.** Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.

**Điều 6.** Thông qua việc giao Hội đồng quản trị giải quyết một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa 02 kỳ Đại hội đồng cổ đông 2025-2026, cụ thể như sau:

1. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương; quy chế nhân viên, biên chế, quỹ lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

3. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương năm 2026.

4. Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương phù hợp với các quy định hiện hành.

5. Điều chỉnh các chỉ tiêu hoạt động năm 2025 phù hợp với tình hình thực tiễn của nền kinh tế đối với hoạt động của Ngân hàng và quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

6. Quyết định phương án phân phối lợi nhuận.

#### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này được nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai Nghị quyết này và thực hiện các thủ tục báo cáo cấp thẩm quyền, công bố thông tin theo quy định pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu P. TCHC, VP. HĐQT.

**VŨ QUANG LÃM**